

DÀN BÀI

PHẦN THỨ NHẤT **DẪN-NHẬP**

Chương duy nhất : Đại cương về chính sách chiêu hồi.

A. - QUAN NIỆM. -

I. - Thế nào là chiêu hồi.

II. - Mục tiêu, đối tượng của chính sách chiêu hồi.

B. - DIỄN TIẾN CHÍNH SÁCH CHIÊU HỒI. -

I. - Giai đoạn mở đầu, thăng trầm của chính sách chiêu hồi. (Từ 18/2/1963 đến 19/4/1967).

II. - Giai đoạn củng cố, phát triển chính sách chiêu hồi. (Từ 19/4/1967 đến nay).

Từ chiêu hồi đến chính sách Đại Đoàn Kết dân tộc.

C. - HOẠT ĐỘNG CHIÊU HỒI. -

I. - Đại cương về tổ chức các cơ quan chiêu hồi.

II. - Công tác chiêu hồi.

*

* *

PHẦN THỨ HAI
CÁC CHIẾN-DỊCH CHIÊU-HỜI

CHƯƠNG I. - Kế hoạch công tác chung của các chiến dịch.

A. - Chuẩn bị chiến dịch.

I. - Ủy ban chuẩn bị chiến dịch

II. - Ủy ban điều hành chiến dịch.

B. - Thi hành chiến dịch.

I. - Mục tiêu chung của các chiến dịch.

II. - Tổ chức, phối hợp, yểm trợ chiến dịch.

III. - Kế hoạch hoạt động chiến dịch.

IV. - Phân nhiệm, yểm trợ chiến dịch giữa các cơ quan.

V. - Báo cáo, thành quả chiến dịch.

C. - Nhận xét. - Thuận lợi và trở ngại của chiến dịch.

CHƯƠNG II. - Các chiến dịch do Bộ Chiêu Hồi thực hiện.

MỤC I. - Chiến dịch nguồn sống mới. (Nối chuyện với đồng bào)

A. - Chuẩn bị chiến dịch.

I. - Nhận xét tình hình chung.

II. - Mục đích, lý do phát động chiến dịch.

B. - Thi hành chiến dịch.

I. - Tổ chức sinh hoạt

II. - Báo cáo.

**PHỦ-THỦ-TƯỚNG
HỌC-VIÊN QUỐC-GIA HÀNH-CHÁNH**

Luận-Văn Tốt-Nghiệp

BÁC-SỰ HÀNH-CHÁNH

**CÁC CHIẾN-DỊCH CHIÊU-HỒI
THỜI ĐỆ NHỊ CỘNG-HÒA**

THƯ VIỆN QUỐC GIA
VIỆT-NAM
SỐ 0039

- Giáo sư Hướng dẫn:

Lương-thọ-Phát

- Sinh viên Đệ trình:

Nguyễn-đức-Khiển

KHÓA XV 1967 - 1970

THƯ VIỆN KHOA HỌC TỔNG HỢP

LVHC 39

LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP

CÁC CHIẾN DỊCH CHIÊU HỒI THỜI ĐỆ NHỊ CỘNG HÒA

NGUYỄN ĐỨC KHIỂN

Chúng tôi thành kính tri ân

Giáo sư LƯƠNG-THỌ-PHÁT

*Đã tận tâm hướng dẫn chúng tôi
hoàn thành Luận Văn này.*

Chứng tỏ lòng kính trọng quý ông :

LƯU-HÙNG

Giám-Đốc Nha Pháp-Chế Kế-Hoạch

ĐẶNG-MẠNH-HÙNG

Chủ-Sự Phòng Tu-Huân Bộ-Chiến-Hải

*Đã nhiệt tâm hướng dẫn chúng tôi trong thời gian tập sự,
và giúp đỡ tài liệu, ý kiến cho chúng tôi thực hiện Luận Văn tốt nghiệp này.*

— **NGUYỄN-ĐỨC-KHIẾN** —

Sinh-Viên Đốc-Sự

Hình dáng song thân

Người đã tận tụy, hy sinh vì con quá nhiều.

Với khả năng thiếu kém mọi mặt nhưng đã quyết
cho con theo trọn chương trình Đại-học đến ngày nay.

CON.

NGUYỄN-ĐỨC-KHIẾN.

Trao về : Hiên-thê : NGUYỄN-THỊ-CHÂU

Và các con : NGUYỄN-THỊ-CHÂU-THÙY

NGUYỄN-THỊ-CHÂU-THÙY

NGUYỄN-THỊ-CHÂU-THÙY

*Đã cùng chấp nhận cuộc sống khắc-khổ khích lệ tinh-thần tôi rất nhiều
trong suốt học-trình tại Học-Viện Quốc-Gia Hành-Chánh.*

NGUYỄN-ĐỨC-KHIẾN

C.- Kết quả.

D.- Nhận xét.

MỤC II. - Chiến dịch XUÂN QUÊ HƯƠNG.
(chiến dịch tương đối thành công)

A.- Nhận định thời sự

I.- Tình hình ta

II.- Tình hình địch.

B.- Mục tiêu, lý do, yêu cầu (tiêu chuẩn) của chiến dịch.

I.- Lý do

II.- Mục tiêu

III.- Yêu cầu (tiêu chuẩn đặt ra mà chiến dịch tối thiểu phải đạt được.)

C.- Thủ hính chiến dịch.

I.- Tổ chức.

II.- Những công tác của chiến dịch.

III.- Ngân khoản dài hạn chiến dịch.

D.- Kết quả.

I.- Tổng kết

II.- Thành quả.

E.- Nhận xét.

MỤC III. - Chiến dịch Xuân Đại Đoàn Kết.
(chiến dịch tương đối không đạt được thành công như ý).

A.- Nhận định thời sự.

I.- Quân sự.

II.- Chính trị

III.-Chiêu hồi.

B.- Lý do, mục tiêu, yêu cầu của chiến dịch.

I.- Lý do

II.- Mục tiêu

III.- Yêu cầu.

C.- Thi hành chiến dịch.

I.- Quan điểm chung

II.- Công tác

III.- Phối hợp yểm trợ.

D.- Kết quả.

I.- Tôn ; kết

II.- Thành quả.

E.- Nhận xét.

CHƯƠNG III.- CÁC CHIẾN DỊCH BỘ CHIÊU HỒI YỂM TRỢ.

MỤC I.- CHIẾN DỊCH NGUYỄN-TRẢI I, II, III.

A.- Mục đích.

B.- Thi hành chiến dịch.

I.- Quan niệm.

II.- Phân nhiệm (nhiệm vụ Bộ Chiêu Hồi).

C.- Kết quả.

D.- Nhận xét.

MỤC II.- CHIẾN DỊCH PHƯƠNG HOÀNG.

A.- Mục đích.

B.- Thi hành : (công tác của bộ chiêu hồi).

C.- Nhận xét.

PHẦN THỨ BA

TỔNG LUẬN

CHƯƠNG KẾT. -

Phê bình chính sách chung và kế hoạch, thi hành chiến dịch chiêu hồi.

A. - PHÊ BÌNH CHÍNH SÁCH CHIÊU HỒI, ĐỀ NGHỊ. -

I. - Trở ngại, khuyết điểm chánh trị

II. - Trở ngại, khuyết điểm an ninh.

B. - PHÊ BÌNH KẾ HOẠCH, THỰC HIỆN CÁC CHIẾN DỊCH CHIÊU HỒI, ĐỀ NGHỊ. -

I. - Phê bình kế hoạch, đề nghị.

II. - Phê bình cách thực hiện chiến dịch. Đề nghị.

*
* * *

Thay lời kết luận.

Chiều hướng tương lai của chính sách chiêu hồi.

"chung"

LỜI MỞ ĐẦU

Trong cuộc chiến đấu tự vệ hiện nay, chúng ta buộc phải áp dụng những biện pháp chiến tranh để tiêu diệt khả năng chiến tranh của địch. Tuy nhiên chúng ta biết phân biệt kẻ thù của chúng ta và của nhân loại là Chủ Nghĩa Cộng-Sản chứ không phải là những con người bị chủ nghĩa ấy mê hoặc.

Vấn đề chính là tiêu diệt chủ nghĩa Cộng-Sản chứ không phải là tiêu diệt con người Cộng-Sản. Vì vậy khi họ ý thức được sự sai lầm của chủ nghĩa Cộng-Sản, chúng ta sẵn sàng đón tiếp họ trong tình thương, đoàn kết theo truyền thống của dân tộc của chúng ta (1).

Đó là tinh thần của chính sách chiêu hồi thực tại của chúng ta. Một chính sách được các Quốc Gia bạn như Thái, Mã Lai Đại-Hàn, Trung-Hoa Quốc-Gia đã lưu tâm và nghiên cứu.

Vấn đề công tác của Chiêu Hồi là làm sao cho con người Cộng-Sản nhận thức được sự sai lầm của chủ nghĩa Cộng-Sản, cảnh tỉnh họ thoát khỏi mê hồn vì chủ nghĩa Cộng-Sản, sau đó chúng ta ân cần, sẵn sàng mở rộng vòng tay nhân ái tiếp đón họ trở về.

Công tác ấy là trách nhiệm của Bộ Chiêu Hồi đảm trách.

Bộ Chiêu Hồi đã thường xuyên tổ chức và công tác tuyên vận để giải thích sự sai lầm của chủ nghĩa Cộng-Sản, kêu gọi, vận động con người Cộng-Sản trở về với chúng ta. Để sau đó công tác tiếp nhận sẽ thực hiện sự tiếp đón, và nuôi dưỡng....

(1) Diễn văn của Thủ Tướng Chính-Phủ đọc trong buổi lễ phát động chiến dịch Xuân Đại Đoàn Kết tại Bình Dương ngày 16/1/1970.

Thỉnh thoảng, nhất là năm đầu năm mới Bộ Chiêu Hồi đã đẩy mạnh các công tác ấy với một gia tốc "hầu hoạt động" chiêu hồi tiến nhanh hơn và kết quả tốt hơn. "gia tốc" ấy là các chiến dịch chiêu hồi vậy.

Khi nói đến chiến dịch, chúng ta nghĩ ngay đó là sự huy động năng lực thực hiện công tác nào đó trong một thời gian ngắn để đạt tới mục tiêu chuẩn định. "Công tác nào đó" có thể là tiếp nhận, huấn chính, kiểm tra và cập nhật hóa hội chánh viên v.v...

Tuy nhiên, cho đến ngày nay khi nói đến chiến dịch chiêu hồi, người ta chỉ hiểu hẹp hội "đó là chiến dịch tuyên-vận" để tuyên truyền, vận động cán binh địch thức tỉnh nhận chân được đâu là lỗi lầm, đâu là chính nghĩa mà trở về với ta mà thôi. Tại vì cho đến nay Bộ Chiêu Hồi chỉ có phát động những "chiến dịch Tuyên vận" mới mang thực danh là chiến dịch. Ngoài ra những công tác khác tuy có tinh thần của một chiến dịch nhưng không được phát động mang danh một chiến dịch nên không được ai hiểu tới.

(Thí dụ : Hiện tại Bộ Chiêu Hồi đang dồn hết năng lực để thực hiện công tác "Kiểm kê và cập nhật hóa hội chánh viên" để chuẩn bị cho công cuộc đấu tranh chính trị sau này với Cộng Sản nếu có. Ngưng chiến. Đây là công tác có tinh thần một chiến dịch, nhưng không có danh nghĩa một chiến dịch vậy).

Do sự "Hẹp hội hóa" từ ngữ chiến dịch trong phạm vi chiến dịch tuyên vận của Bộ Chiêu Hồi, cho nên trong khuôn khổ luận văn này khi đề cập đến. Chiến dịch do Bộ Chiêu Hồi tổ chức hay Bộ Chiêu Hồi yểm trợ chúng tôi đã ngầm nói lên các chiến dịch ấy cũng là chiến dịch Tuyên vận chiêu hồi mà thôi.

Nhưng trước khi đề cập đến kế hoạch, tổ chức của các chiến dịch chúng tôi cũng xin phép trình bày đại cương nền móng của các chiến dịch : đó là chính sách chiêu hồi của Việt-Nam Cộng-Hòa.

Vì vậy, với khả năng khiêm nhường, chúng tôi xin trình

bày luận văn làm ba phần :

Phần I .- Đại cương chính sách chiêu hồi.

Phần II .- Kế hoạch tổ chức, thực thi các chiến dịch
chiêu hồi và các chiến dịch chiêu hồi.

Phần III .- Tổng luận - phê bình và đề nghị.

Đệ trình : Nguyễn-đức-Khiển

*

* * *

PHẦN THỨ NHẤT
DẪN-NHẬP

Chương duy nhất :

Đại cương về chính sách Chiêu Hồi.

A.- Quan niệm.

B.- Diễn tiến chính sách Chiêu Hồi.

C.- Hoạt động chiêu hồi.

*
* *

Chương Duy Nhất
ĐẠI-CƯƠNG VỀ CHÍNH-SÁCH CHIÊU-HỒI

THƯ-VIỆN QUỐC-GIA

A. - QUAN NIỆM .-

Để hiểu rõ về chính sách chiêu hồi. Chúng ta tìm hiểu những quan niệm thế nào là chiêu hồi, sự tương hợp của quân sự chánh trị, hành chánh trong công tác chiêu hồi cũng như sự đi đồng giữa Chiêu Hồi và Dịch vận - để tìm hiểu rõ mục tiêu, đối tượng của Chiêu Hồi.

I. - THẾ NÀO LÀ CHIÊU HỒI. -

a) Định nghĩa :

Chiêu Hồi là chủ trương nhằm tập hợp mọi nỗ lực, tạo điều kiện thuận tiện cho cán binh Việt-Cộng hoặc những thành phần phiến loạn trở về với cộng đồng dân tộc, tham gia vào các công tác công cuộc kiến thiết đất nước thực hiện một xã hội công bằng và tự do - Có nghĩa là biến địch thành ta.

b) Tương quan giữa Chiêu Hồi và Dịch vận :

Từ định nghĩa trên ta thấy giữa Chiêu Hồi và dịch vận có những tương quan nhau.

1. - Dịch vận :

Dịch vận là công tác của quân đội thực hiện trong nhiệm

vụ chiến lược, chiến thuật nhằm mục đích : làm tan rã hàng ngũ lực lượng địch bằng nội tuyến, phản gián, tình báo gây hoang mang nghi kỵ chia rẽ hậu địch sẽ đảo ngũ, phản chiến.

2.- Chiêu Hồi :

Rộng lớn hơn công tác địch vận, Chiêu Hồi là công cuộc của toàn quân, toàn dân nhằm kêu gọi không những các phần tử trong quân ngũ địch mà còn cả dân chúng sống do địch kiểm soát cũng như kêu gọi các phần tử phiến loạn trở về.

Tóm lại ta thấy chiêu hồi là công tác địch vận được nâng lên hàng quốc sách để mở rộng phạm vi hoạt động cũng như tạo thành nhiệm vụ cho tất cả các cấp quân, dân chính t o à n quốc.

c) Tương quan giữa quân sự, chính trị Hành chính trong công tác Chiêu Hồi :

Tuy Chiêu Hồi là công tác có tính cách chính trị thuần túy, nhưng không vì vậy mà quân sự, hành chính lại bị quên lãng không sử dụng.

Chính sách Chiêu Hồi chủ trương phối hợp hỗ tương giữa quân sự, chính trị, hành chính.

Quân sự đánh mạnh để làm tan rã hàng ngũ địch, l ũ n g đoan hậu phương địch - Chính trị hoạt động để ngăn chặn sự củng cố quân sự bằng đường lối chính trị.

Trong khi đó Hành chính hỗ trợ cho chính trị, quân sự bằng cách giải quyết thỏa đáng tình trạng của những người trở về và phục hồi vị trí của họ.

II.- MỤC-TIÊU - ĐỐI TƯỢNG CỦA CHÍNH SÁCH CHIÊU HỒI.-

Sau khi khảo xét thế nào là Chiêu Hồi ta thấy chính sách Chiêu Hồi nhằm hai mục tiêu chính sau :

a) Mục tiêu :

- 1.- Chính sách Chiêu Hồi nhằm làm tan rã hàng ngũ đối phương bằng công tác tuyên vận (tuyên truyền, vận động) và tổ chức cán binh địch về với ta.
- 2.- Sau khi cán binh địch về với ta, chính sách Chiêu Hồi còn phải tạo điều kiện để họ sớm hội nhập đời sống cộng đồng quốc gia "bình thường hóa" đời sống họ hầu họ có cơ hội diệt cộng. Kiến quốc.

b) Đối tượng :

Với mục đích trên, chính sách Chiêu Hồi hoạt động nhằm những đối tượng gồm các thành phần sau :

- 1.- Tất cả các cấp trong các tổ chức và lực lượng quân sự dân sự Việt-Cộng, Cộng-Sản, trá hình hoặc thân cộng
- 2.- Tất cả các phần tử phiếu loạn khác.

B.- ĐIỂM-TIẾP CHÍNH-SÁCH CHIÊU HỒI.-

Khi nói đến chính sách Chiêu Hồi người ta hồi tưởng ngay đến Đệ I Cộng-Hòa với quốc sách Ấp Chiến Lược, và có người cho rằng chính sách Chiêu Hồi là con đẻ của Ấp Chiến Lược. Nhưng chúng tôi nhận thấy : Chính sách Chiêu Hồi đã được chuẩn bị ngay song song với chính sách Ấp Chiến Lược. Trong các khóa học tập, huấn luyện, về quốc sách Ấp Chiến Lược mà tất cả đều phải học hội thảo về chính sách Chiêu Hồi; Mục đích chuẩn bị chuyển biến tâm lý các cấp quân dân chánh để chấp nhận chính sách Chiêu Hồi giương tay nhân ái, lấy tình thương xóa bỏ hận thù.

Mãi đến 18/2/1963 Tổng-Thống Ngô-dình-Diệm trong Thông Điệp đầu năm mới chính thức ban hành chính sách Chiêu Hồi:

Căn bản tư tưởng thuần tình cảm : Lấy tình thương xóa bỏ hận thù. Đến 19/4/1967 Chủ Tịch Ủy Ban Hành Pháp Trung Ương

mới tiến xa hơn : Ban hành chính sách Đại Đoàn Kết dân tộc .
Ta thấy Chiêu Hồi trên căn bản tư tưởng Đại Đoàn Kết Dân tộc :
Không còn thuần tình cảm nữa mà có phần nào lý trí kêu gọi sự
suy nghĩ xét đoán của cán bộ ta ta và cán binh Cộng-Sản : Hãy
đoàn kết lại xây dựng trong tình thương.

Hiện nay, sau bài tâm thư đọc ngày 16/1/1970 tại Bình
Dương nhân buổi khai mạc buổi lễ phát động chiến dịch Xuân
Đại Đoàn Kết Tổng-Trưởng Chiêu Hồi đã cho ta thấy một chiều
hướng mới của chính sách Chiêu Hồi : Chiêu Hồi không còn là
một sự ban ân của ta mà người hưởng là Hồi-chánh-Viên nữa. Trả
lại Chiêu Hồi là lễ công bằng vì :

Cán binh khi theo Cộng-Sản đã có một tinh thần yêu
nước. Chúng ta khi hoạt động dưới màu cờ Tự do : Cùng với tinh
thần yêu nước. Nhưng Cộng-Sản đã đi con đường sai lầm. Khi
cán binh Cộng Sản nhận thức được con đường sai lầm ấy, với
một tinh thần yêu nước, vì quốc gia dân tộc : Cán binh Cộng
Sản phải trở về và chúng ta phải có bốn phận đón nhận niềm nở.
Mỗi người đều có bốn phận cả chứ không ai ban ân cho ai. Tuy
nhiên chiều hướng này chỉ được hiện tại, chưa có một văn kiện
chính sách nào chính thức ban hành cả. Nhưng ta thấy đó là
một chiều hướng mới, Thuận lý trí vậy. Do đó, chính thức chúng
tôi xin trình bày diễn tiến Chiêu Hồi chỉ trong hai giai đoạn:
Từ 18/2/1963 đến 19/4/1967 và từ 19/4/1967 đến nay.

I.- GIAI ĐOẠN I. - (Từ 18/2/1963 - 19/4/1967 : Thăng trầm của chính sách Chiêu Hồi).

Giai đoạn này có những biến cố chánh trị dồn dập nên
chính sách Chiêu Hồi cũng ảnh hưởng thăng trầm.

a) Ngày 18/2 năm 1963 trong sách lược chống Cộng Chánh
quyền thời bấy giờ ban hành chánh sách Chiêu Hồi.

Vì kế hoạch Chiêu Hồi mới bắt đầu thực hiện nên sự tổ
chức còn lỏng lẻo, cán bộ thiếu chuẩn bị, phối hợp không hoàn
hảo, nên chính sách chưa được thực thi đúng mức - Do đó kết
mong muốn vẫn chưa đạt được.

b) Sau cuộc đảo chánh 1-11-1963.

Nền Đệ I Cộng Hòa sụp đổ - Liên tiếp nhiều chính phủ chấp nối thiếu chánh sách duy nhất chánh trị bất ổn định cũng như có những nhu cầu cấp thiết của thời cuộc nên công tác Chiêu Hồi bị xao lãng hoặc bị đình trệ nhiều lúc bị lạc hướng.

Các chánh-phủ chuyển tiếp khác nhau có những chương trình khác nhau nên chính sách chiêu hồi không được thực hiện một cách liên tục và nhất trí.

c) Chính sách chiêu hồi được củng cố lại :

Khi Nội các chiến tranh được thành lập Ô. Nguyễn-Cao-Kỳ với tư cách Chủ Tịch Ủy Ban Hành Pháp Trung Ương nhận thấy tầm quan trọng của chính sách chiêu hồi đối với thời sự hiện tình nên ông kịp thời nắm vững vấn đề, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, ban hành các biện pháp thích nghi nhờ đó ta thấy Nội các chiến tranh đã tạo nên một bàn đạp tiến triển cho chính sách chiêu hồi. Kể từ đây chính sách chiêu hồi mới được phát triển mạnh và thu lượm thành quả tốt đẹp như ta thấy ngày nay.

II.- GIAI ĐOẠN II. - Từ 19/4/1967 đến nay.-

Từ chính sách chiêu hồi đến chính sách Đại Đoàn Kết dân tộc : Tình hình biến chuyển mang đến cho ta nhiều thuận lợi trong công cuộc thực hiện chính sách chiêu hồi, do đó chính-phủ Việt-Nam Cộng-Hòa mở rộng chính sách chiêu hồi để bước sang chính sách Đại Đoàn Kết dân tộc được công bố ngày 19/4/1967. Ta lần lược xét : Tình thế thúc đẩy ban hành chính sách Đại Đoàn Kết dân tộc, mục đích, nguyên lý chỉ đạo của chính sách Đại Đoàn Kết Dân Tộc cũng như lãnh vực chiêu hồi trong chính sách này vậy.

a) Tình thế thuận lợi thúc đẩy ban hành chính sách Đại Đoàn Kết :

Thật thế tình thế giao thời rất thuận lợi cho ta.

- 1.- Việt-Cộng từ thế du-kích chiến đã bắt đầu chuyển sang vận động chiến, nên chúng phải từ bỏ lối ve vãn, tuyên truyền đường mật của giai đoạn khởi đầu, chúng bắt đầu đẩy mạnh cường-bách và khủng-bố nhân dân.
- 2.- Trong khi đó, ta lại gấp rút củng cố ổn định hậu phương
 - Trung ương, tình hình chính trị đã ổn định.
 - Địa phương, chính quyền thiết-lập các cơ cấu danh ù từ xã ấp đến Tỉnh lý, Đô thành.
 - Công tác xây dựng Nông Thôn được nâng lên hàng quốc sách với sự yểm trợ toàn diện của chính p h ù
 - Quân sự ta tăng cường mạnh mẽ, tiêu diệt hàng loạt đơn vị lớn nhỏ chánh quy cũng như du kích địch, các mật khu bị phá vỡ, đường tiếp tế, giao liên của địch bị ta cắt đứt nên địch bối rối, sợ sệt và bất mãn.

Trước những sự kiện biến chuyển, trên chánh phủ Việt Nam Cộng-Hòa quyết định ban hành chính sách Đại Đoàn Kết dân tộc.

b) Mục đích chính sách Đại Đoàn Kết Dân Tộc :

"Đại Đoàn Kết Dân Tộc" là một chính sách nhằm kết hợp tất cả mọi người, mọi khuynh hướng chính trị đồng thời nói lên ý nguyện sâu rộng của cộng đồng Quốc-Gia Việt-Nam.

Với chính sách Đại Đoàn Kết Dân Tộc Chúng ta sẵn sàng dang tay nhận ãi đón nhận những người bên kia chiến tuyến, vĩ tuyến trở về với cộng đồng dân tộc Việt-Nam, đồng t h ò i chúng ta cũng quy tụ đoàn kết lại, tất cả những người quốc gia thành một khối để cùng góp sức xây dựng một quốc gia dân chủ và tiến bộ trong cảnh thanh bình an lạc.

Có thực hiện được mục đích trên chúng ta mới cảnh tỉnh được những người Việt-Nam mù quáng hoặc bị ép buộc đi theo tà thuyết Cộng-Sản, và tạo cơ hội để họ dứt khoát rời bỏ hàng ngũ Cộng Quân trở về với cộng đồng quốc gia dân tộc.

c) Nguyên lý của chính sách Đại Đoàn Kết dân tộc :

Để thực hiện mục đích trên - Chính sách Đại Đoàn Kết Dân Tộc nêu ra ba nguyên lý chỉ đạo :

Dân tộc - Dân hòa - Dân tiến.

1.- Nguyên lý dân tộc :

Dân tộc là một cộng đồng cùng chung Truyền thống (quá khứ).

Hợp sống (hiện tại) và Triển vọng (tương lai). Tăng cường ý thức cộng đồng ấy tức là mục tiêu của nguyên lý Dân tộc. Nghĩa là, nguyên dân tộc nhằm quy tụ con dân Việt-Nam thành một khối Đại Đoàn Kết để bảo vệ giang-sơn, văn hóa truyền thống tổ tiên để lại, đồng thời tranh đấu theo kịp đà tiến triển của nhân loại.

2.- Nguyên lý Dân Hòa :

Nguyên lý dân hòa nhằm tạo lập nền tảng cho chế độ dân chủ trong Hòa Bình và Hòa Hợp. Mọi bất đồng, dị biệt sẽ được tự do phát biểu tự do bộc lộ, phát triển theo các thể thức dân chủ chứ không phải bằng sắt, máu có thực hiện được nguyên lý dân hòa chúng ta mới đẩy mạnh được sự tiến bộ quốc gia.

3.- Nguyên lý dân tiến :

Nguyên lý dân tiến sẽ hướng dẫn và tạo điều kiện cho quốc dân hoàn thành sự nghiệp tiến bộ trong tự do đó là triển vọng của đất nước, dân tộc. Nguyên lý này sẽ mang lại kết quả cho công cuộc cách mạng xã hội được tiến bộ và công bằng, đồng quyền lợi và cùng trách nhiệm.

Tóm lại, chính sách Đại Đoàn Kết dân tộc với ba nguyên lý : Dân Tộc, Dân Hòa, Dân Tiến nhằm đưa dân

tộc Việt-Nam hoàn thành cuộc vận động Quốc Gia chủ nghĩa, giải phóng đất nước và giải phóng con người Việt-Nam.

d) Lĩnh vực chiêu hồi trong chính sách Đại Đoàn Kết Dân tộc :

Kể từ ngày Giỗ Tổ Hùng-Vương năm 1967 (19/4/1967) nhằm mừng 10/ AL). Trong lĩnh vực chiêu hồi, ba phương thức thực hiện công tác chiêu hồi trong chính sách Đại Đoàn Kết Dân Tộc đã được chính phủ long trọng xác định.

- Ta thấy chiêu hồi là phương thức quan trọng nhất trong việc thực hiện chính sách Đại Đoàn Kết.

1.- Tất cả những ai đã dứt khoát rời bỏ hàng ngũ Cộng-Sản để trở về với cộng đồng quốc gia sẽ được ân cần đón nhận với trọn vẹn tư cách của một công dân, đồng thời sẽ được chính quyền bảo vệ cùng giúp đỡ phương tiện để tái xây dựng cuộc đời mới. Điều này có nghĩa là các hồi-chánh-viên sẽ được hưởng mọi quyền công dân do Hiến-Pháp ấn định.

2.- Những công dân trở về với cộng đồng quốc gia tùy theo khả năng và tinh thần sẽ được thu dụng thích ứng để có cơ hội góp công tích cực xây dựng xã sở trung tu kiến quốc.

3.- Những công dân trước đây đã phạm tội vì bị Cộng-Sản áp bức hay lường gạt dù có án hay chưa khi trở về sẽ được hưởng các bảo đảm ghi trong Hiến-Pháp - Quốc-Gia sẽ khoan hồng tối đa để họ có cơ hội đem năng lực và ý chí phục vụ hầu xóa bỏ mặc cảm lỗi lầm khi xưa.

Có thực hiện được ba phương thức trên ta mới có thể đẩy mạnh việc thi hành chính sách Đại Đoàn Kết dân tộc kết quả khả quan được. Nói khác đi, chiêu hồi là phương tiện quan trọng nhất, của sự thực thi ba nguyên lý chỉ đạo : dân tộc , Dân hòa, Dân tiến mà chính sách Đại Đoàn Kết đề ra.

Nhận chân được tầm quan trọng đó nên chính phủ đẩy mạnh công tác chiêu hồi ngày một phát triển lớn mạnh hơn.

C. - HOẠT ĐỘNG CHIÊU HỒI. -

Khi đề cập đến hoạt động chiêu hồi chúng ta không thể quên đi sự tổ chức của cơ quan chiêu hồi - Nên chúng ta có thể diễn tả sơ lược sự tổ chức trước khi đề cập đến các công tác vậy.

I. - TỔ CHỨC CƠ QUAN CHIÊU HỒI. -

a) Tổ chức Trung ương :

Tại Trung ương ta nhận thấy tổ chức như sau :

1. - Văn phòng Tổng-Trưởng :

Có một văn phòng chánh, một phòng công văn và một phòng báo chí.

2. - Ban tham nghị :

Tối đa 6 tham nghị do Tổng-Trưởng bổ nhiệm, tham nghị ngang hàng Giám-Độc có nhiều sở.

Phụ trách các công tác đặc biệt hoặc dành riêng do Tổng-Trưởng giao phó.

3. - Khối công tác.

Khối công tác gồm có 4 nha.

- Nha an ninh, tình báo
- Nha công tác
- Nha tiếp nhận
- Nha phục hoạt.

4. - Khối hành chánh : Do Tổng Thư Ký điều hành.

Khối hành chánh gồm 2 nha.

- Nha Hành chánh, Pháp chế. Kế hoạch
- Nha quản trị.

5.- Khối thanh tra :

Do một thanh tra trưởng điều khiển. Có 7 thanh tra phụ và 17 kiểm tra.

b) Các cơ quan địa phương :

1.- Cấp vùng :

- Tại mỗi vùng có một đại diện chiêu hồi vùng ngang hàng Giám-Đốc Nha không có nhiều sở.
- Trung tâm chiêu hồi vùng : do một quân đốc tương đương chánh sở điều khiển.

2.- Đô-Thành :

- Sở chiêu hồi Saigon - Gia Định do một chánh sở điều khiển các chi chiêu hồi Đô thành và ty chiêu hồi Gia-Định.

3.- Tỉnh - Thị Xã :

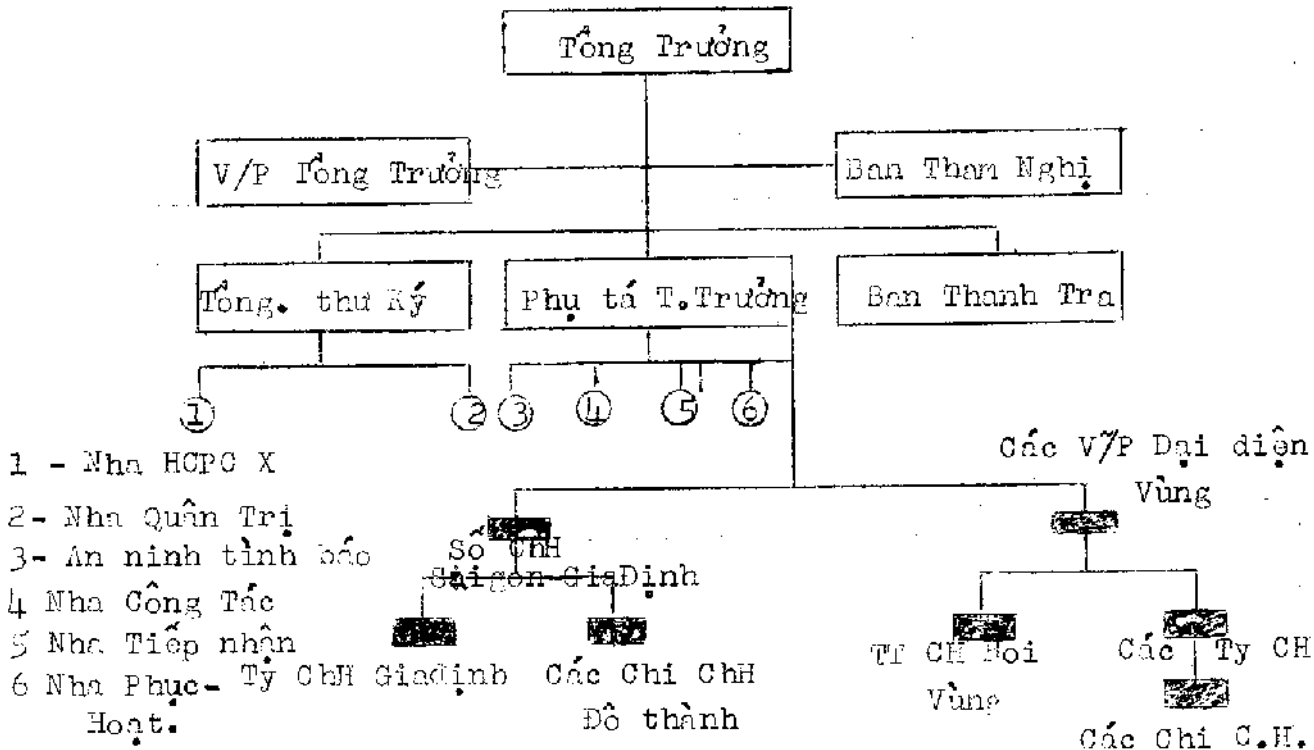
Tại mỗi tỉnh và thị xã có Ty chiêu hồi - và một trung tâm chiêu hồi do Trưởng Ty chiêu hồi làm Quân Đốc.

4.- Quận :

Tại mỗi Quận có một Chi chiêu hồi.

*
* *

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC.



(Trong khi chúng tôi viết luận văn này thì có kế hoạch chuẩn bị cải tổ, cơ cấu tổ chức các cơ quan Trung Ương tại Bộ Chiêu Hồi).

II.- CÔNG TÁC CHIÊU HỒI. -

Trong việc thực hiện chương trình hoạt động - Công tác chiêu hồi được chia 3 giai đoạn :

- Kêu gọi, vận động cán binh dịch về hồi chánh.
- Tiếp nhận và huấn chính các hồi-chánh-viên.
- Phục hồi sinh hoạt bình thường cho các hồi-chánh-viên tạo cho họ có những cơ hội, những phương tiện hòa mình với cộng đồng quốc-gia.

Ta lướt xét qua các trọng tâm của các giai đoạn trên.

a) Công tác tuyên vận :

Tuyên truyền, vận động cán binh địch trở về hồi chánh

1.- Tiêu hướng :

- Động viên toàn thể quân, dân chánh các cấp đóng góp tích cực, cụ thể vào công cuộc chiêu hồi, phổ biến mạnh mẽ chính sách Đại Đoàn Kết Dân Tộc.
- Tăng cường tối đa phương tiện, kỹ thuật tuyên vận để quảng bá sâu rộng vào vùng địch về chính sách Đại Đoàn Kết Dân Tộc của chính phủ Việt-Nam Cộng-Hòa.
- Mở rộng chương trình chiêu hồi, phổ biến ra hải ngoại nhất là những nước có đông Việt Kiều và đang bị ảnh hưởng tuyên truyền của Cộng-Sản.

2.- Công tác thực hành :

- Gia tăng và hữu hiệu hóa các đoàn võ trang tuyên - truyền chiêu hồi trong các vùng kém an ninh.
- Phát động các chiến dịch chiêu hồi
- Phối hợp các cơ quan an ninh để nắm vững tình hình địch (lập danh sách các gia đình có con em theo Việt Cộng để theo dõi, liên lạc với các cựu hồi-chánh viên để tổ chức móc nối nội tuyến, lý gián v.v.....
- Sử dụng hồi-chánh-viên trong công tác tuyên vận.
- Phối hợp với, Bộ Ngoại Giao để chiêu hồi Việt Kiều có khinh hướng Cộng-Sản.

b) Công tác tiếp nhận :

Đây là công tác tế nhị nhất - Có tiếp nhận hoàn mỹ thì Việt Cộng không ngại hưởng ứng chiêu hồi.

- Phải tiếp đón niềm nở, thân mật để đánh tan mặc cảm tội lỗi - mặc cảm hàng - binh trá hình nơi các hồi chánh.

- Phải triệt để tôn trọng và thực hiện những điều chỉnh sách chiếu hội đã hứa hẹn với các hội chánh.
- Luôn luôn cải thiện, tăng cường các trung tâm chiếu hội để thích ứng cho đời sống các hội-chánh-viên.

c) Công tác huấn chính :

1.- Mục đích :

Việc huấn chính nhằm vào hai mục tiêu :

- Tạo cơ hội cho anh chị em hội chánh thấu triệt những sai lầm của chủ nghĩa Cộng-Sản, những sự thật về miền Nam Việt-Nam - Có thấu triệt các hội chánh viên mới có lập trường chống Cộng mạnh mẽ.
- Thuyết trình những căn bản luật pháp, công dân giáo dục để hội chánh viên dễ dàng hội nhập, hòa mình vào cộng đồng quốc-gia.

2.- Nguyên tắc :

Các khóa huấn chính dựa trên những nguyên tắc :

- Phải tổ chức dưới hình thức thuyết trình, hội thảo, các khóa sinh tự do phát biểu ý kiến.
- Tài liệu chỉ có mục đích hướng dẫn.

d) Công tác phục hoạt :

1.- Tiêu hướng :

- Việc phục hoạt người hội chánh nhằm tạo cho họ cơ hội thuận tiện để hội nhập họ vào đời sống cộng đồng quốc gia.
- Tùy theo khả năng, công trạng, ý thức giác ngộ của các hội chánh ta phải đãi ngộ xứng đáng.

2.- Công tác :

Với tiêu hướng trên công tác phục hoạt phải hoạt động thực hiện những công tác.

- Hoàn hương hồi chánh viên và đoàn ngũ hóa
- Sử dụng hồi chánh viên - Tùy khả năng, tinh thần của hồi-chánh-viên ta thu dụng thích ứng vào các cơ quan công quyền, quân đội hay các hoạt động tổ chức khác.
- Huấn nghệ
- Định cư cho hồi-chánh-viên
- Tăng gia sản xuất
- Hữu sản hóa hồi-chánh-viên.

Chúng ta nhận thấy công việc thu hồi một hồi chánh viên qua ba giai đoạn : tuyên vận, tiếp nhận - Huấn chỉnh và phục hoạt. Tuy ba giai đoạn khác nhau nhưng lúc nào cũng tương quan hỗ trợ cho nhau.

Tiếp nhận, phục hoạt có tốt đẹp hoàn mỹ thì công tác tuyên vận mới hoạt động mạnh được nhờ dựa vào các yếu tố chắc chắn, tâm lý tuyên truyền do thành quả của công tác tiếp nhận phục hoạt bề đảm.

Chiêu hồi, tuy là một công việc có tính cách chuyên môn, có những cán bộ chuyên môn phụ trách - Tuy nhiên phạm vi hỗ trợ cho công tác chuyên môn này thật là rộng lớn, bất cứ một hoạt động một tổ chức, mọi sinh thái cũng như toàn quân dân, cán chánh đều mang một sắc thái, trách nhiệm hoạt động hỗ trợ công tác chiêu hồi. Khi nào mọi người, mọi giới đều có ý thức mình có bổn phận của một cán bộ chiêu hồi lúc ấy chính sách chiêu hồi mới hoàn mỹ và thành quả khả quan.

Khi ấy thành công chắc chắn sẽ đón chờ ta.

PHẦN THỨ HAI
CÁC CHIẾN DỊCH CHIÊU-HỒI

CHƯƠNG I. - Kế hoạch chung của các chiến dịch.

CHƯƠNG II. - Các chiến dịch do Bộ Chiêu Hồi thực hiện

Mục I : Chiến dịch nguồn sống mới

Mục II : Chiến dịch Xuân Quê Hương

Mục III : Chiến dịch Xuân Đại Đoàn Kết.

CHƯƠNG III. - Các chiến dịch Bộ Chiêu Hồi yểm trợ.

Mục I : Chiến dịch Nguyễn-Trái I, II, III.

Mục II : Chiến dịch Phương-Hoàng.

và thuyết trình trước phiên họp ủy ban chuẩn bị chiến dịch.

- Ủy ban chuẩn bị chiến dịch có nhiệm vụ thảo luận dự án chiến dịch do Nha Kế Hoạch Pháp Chế thảo. Sau khi đã thảo luận, sửa đổi và chấp thuận dự án Ủy ban chuẩn bị chiến dịch quyết định lập ủy ban điều hành chiến dịch Trung Ương.

II.- ỦY BAN ĐIỀU HÀNH. -

Sau khi ủy ban điều hành chiến dịch thành lập xong. Ủy ban chuẩn bị chiến dịch tự giải tán.

Ủy ban điều hành bắt đầu chuẩn bị thi hành chiến dịch với thành phần :

a) Thành phần ủy ban :

1.- Trung Ương :

Chủ-Tịch : Bộ Chiêu Hồi

- Phó Chủ-Tịch : Bộ Thông Tin

- Tổng Thư Ký : Bộ Quốc Phòng (Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị) Giáp Đốc Nha Kế Hoạch Pháp Chế Bộ Chiêu Hồi.

- Ủy viên : các Bộ : Mọi Vụ
" Phát triển Sắc tộc
" Phát triển Nông thôn

- Phối trí : Trung tâm điều hợp binh định - xây dựng cosds/chiêu hồi/Directorate (phía cơ quan Đồng Minh).

Ủy ban đặt văn phòng thường trực tại Bộ Chiêu Hồi, hoạt động ngay sau khi được thành lập.

Dưới ủy ban có ủy ban thường trực.

- Ủy ban thường trực gồm nhiều tiểu ban phụ trách các

vấn đề liên quan đến chiến dịch :

- Tiểu ban Tài Chánh
- Tiểu ban Tiếp liệu
- Tiểu ban Thông-Tin
- Tiểu ban Chuyên vận.
- Tiểu ban Thanh Tra kiểm soát.

2.- Địa phương :

Tại địa phương có ủy ban điều hành địa phương do Tỉnh Trưởng, Thị-Trưởng làm Chủ tịch.

Trưởng-Ty Chiêu Hồi làm Thư ký cùng các Ty liên hệ làm hội viên.

b) Nhiệm vụ :

Ủy ban điều hành mới thực sự là cơ quan thực hiện chiến dịch với nhiệm vụ : điều hành, theo dõi đôn đốc thành trach chiến dịch nhờ sự phối hợp của các bộ liên hệ.

Sau khi thành lập xong các ủy ban điều hành chiến dịch mới bắt đầu hoạt động ngay.

B.- TRỊ HÃNH. -

Trong bất cứ chiến dịch chiêu hồi nào, mục đích chính vẫn là giống nhau.

I.- MỤC TIÊU CHUNG CỦA CÁC CHIẾN DỊCH : Tuyên vận.

- Làm lung lạc tinh thần địch và làm cho chúng thấy rõ cuộc chiến của chúng là phi chánh nghĩa và sẽ nhất định thất bại trước sự hùng mạnh của quân lực ta với Đồng Minh.
- Làm tăng hồ nghi ngờ, chia rẽ, bất mãn trong hàng ngũ địch.
- Từ đó lôi cuốn cán binh Cộng Sản hồi chánh trở về

Cộng đồng dân tộc.

II.- TỔ CHỨC PHỐI HỢP YẾM TRỢ CHIẾN DỊCH. -

Mỗi chiến dịch do Bộ chiêu hồi chủ trì thực hiện với sự hợp tác yểm trợ của các cơ quan chính quyền sau :

a) Bộ Thông Tin :

Yểm trợ công tác tuyên vận, sử dụng mọi phương tiện tuyên vận hữu hiệu cho chiến dịch.

b) Bộ Phát Triển Nông Thôn :

Phối hợp công tác giữa các đoàn cán bộ Nông Thôn với các đơn vị võ trang tuyên truyền / HC và các Ty, Chi chiêu hồi địa phương.

c) Bộ Phát Triển Sắc Tộc :

- Phối hợp công tác : soạn thảo truyền đơn dành cho cán binh Cộng-Sản ở sơn thôn.
- Phối hợp giữa các đoàn cán bộ sơn thôn với các đơn vị võ trang tuyên truyền thuộc Ty, Chi chiêu hồi.

d) Bộ Nội Vụ :

Phối hợp công tác giữa các cơ cấu hành chính hạ tầng cơ sở địa phương với các Ty, Chi chiêu hồi, phối hợp các cơ quan Cảnh Sát, Nhân Dân Tự Vệ với các đoàn võ trang tuyên truyền.

e) Bộ Quốc Phòng :

Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị, sử dụng toàn bộ các phương tiện tuyên vận tâm lý chiến từ Trung ương đến địa phương để yểm trợ công tác chiêu hồi.

f) Các cơ quan Đồng Minh :

*CORDS/CH/Directorate, Juspao yểm trợ truyền đơn, bích chương các phương tiện tuyên vận khác : lịch, bàn cờ v.v giúp đỡ các phương tiện chuyển vận.

* Macv.

Yểm trợ các phi vụ phóng thanh, phi vụ rải truyền đơn.

g) Các cơ quan tư nhân :

- Báo chí : phổ cập tin tức chiêu hồi
- Các hiệp hội
- Các chánh đảng.

h) Yểm trợ tài chánh :

Tài chánh do ngân sách ngoại viện (chiêu hồi tài trợ cho các Ty chiêu hồi (Trung ương hoặc ủy ngân cho địa phương hoặc thực hiện vật dụng tuyên vận rồi chuyển đến các địa phương)

II.- KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHIẾN DỊCH.-

a) Gây men, phát động :

1.- Gây men : là hình thức chuẩn bị tư tưởng cho quần chúng chuẩn bị phương tiện vật chất, tổ chức để sẵn sàng chờ lệnh phát động - Đây là giai đoạn tiền chiến dịch (phát thanh, phát hình, báo chí có nhiệm vụ quan trọng).

2.- Phát động chiến dịch :

Ủy ban điều hành chiến dịch ấn định một ngày để phát động chiến dịch.

- Tại Trung ương chọn một Tỉnh chỉ đạo thí điểm để làm lễ phát động đầu tiên tại tỉnh ấy (thí dụ Chiến dịch Xuân Quê Hương - Tỉnh chỉ đạo của Trung ương làm lễ phát động là Long-An).

- 10 ngày sau tại các vùng sẽ tổ chức lễ phát động

vùng tại một Tỉnh thí điểm chỉ đạo.

- Tối đa 10 ngày sau Tỉnh sẽ chọn một quận để làm lễ phát động chiến dịch cho Tỉnh.

- Sau đó các quận sẽ làm lễ phát động chiến dịch tại một xã trong quận.

Các thí điểm chỉ đạo được tổ chức trước có mục đích là để các nơi khác rút kinh nghiệm học hỏi phương thức tổ chức hầu tránh những khuyết điểm, trở ngại có thể gặp phải.

b) Kế hoạch tuyên vận của chiến dịch :

Kế hoạch tuyên vận chiêu hồi dựa vào các điểm sau :

- phân tách thành phần dân chúng tại địa phương, đặc biệt lưu ý đến các sắc tộc thiểu số nếu có, theo sự phân loại các xã Ấp của hội đồng phát triển bình định.

- Phối hợp, kiểm soát tin tức để phân loại thành phần dân chúng và thiết lập danh sách từng loại.

* Bất mãn với ta có cảm tình hoặc xu hướng ít nhiều với Cộng-Sản.

* Các gia đình có con em thoát ly hoạt động trong hàng ngũ Cộng-Sản - Danh sách dân địa phương thoát ly hoạt động Cộng-Sản.

* Danh sách dân địa phương tập kết năm 1945 đã hoặc chưa hồi kết.

* Các gia đình hoặc cá nhân tình nghi tiếp tay và tiếp tế cho Cộng-Sản.

Dựa vào các mục tiêu trên công tác tuyên vận thực hiện với hai hình thức.

1.- Tuyên vận nội :

Công tác tuyên vận còn phải dựa vào hệ thống điều hành có kế hoạch khác nhau.

- Kiểm kê, lập danh sách các hội chánh viên hoàn hương về xã ấp để thường xuyên giúp đỡ họ, cũng như dùng họ vào công tác móc nối.
- Tổ chức hội chánh viên gốc địa phương thuyết phục gia đình có con em theo Cộng-Sản để móc nối con em họ về hội chánh. Tuyên vận hoạt động nổi là công tác cần thiết và quan trọng trong công cuộc thực hiện, chiến dịch. Nhưng công tác tuyên vận chìm lại càng cần thiết và quan trọng hơn.

2.- Tuyên vận chìm :

o() Cấp Tỉnh :

- Thiết lập lý lịch những người, những gia đình có con em theo Cộng-Sản cập nhật hóa với đầy đủ chi tiết (tên họ, cấp bậc, gia cảnh, sở thích, tánh tình nhược điểm, nơi hoạt động, hình ảnh nếu có).
- Dự trù và thực hiện tặng phẩm yểm trợ cho các quận để làm công tác dân vận nhờ tình cảm.
- Đặt kế hoạch thực hiện cho từng công tác móc nối

3) Cấp Quận :

- Ghi rõ lý lịch, danh sách cập nhật hóa chi tiết các gia đình có con em theo Cộng-Sản cũng như những người hiện theo Cộng-Sản.
- Đặt kế hoạch, phân công cán bộ chiêu hồi hoặc võ trang tuyên truyền chiêu hồi thực hiện việc nổi đồng thời theo dõi, kiểm soát kết quả thực hiện để cập nhật hóa.
- Dùng các tặng phẩm công tác dân vận để vận dụng tình cảm tiến đến thuyết phục gia đình liên hệ Cộng-Sản kêu gọi, móc nối con em họ về hội chánh.
- Vận dụng các hội chánh viên hoàn hương cũng như nhân hào nhân sĩ có uy tín tại địa phương trực tiếp hay gián tiếp bằng thư từ liên lạc móc nối cán binh địch về hội chánh.
- Tổ chức nội tuyến, ly gián trong hàng ngũ cán binh Cộng-Sản để yểm trợ cho Công tác tuyên vận chìm.

o/ Ở cấp Tỉnh :

Cơ quan điều hành chiến dịch cấp tỉnh có nhiệm vụ :

- Thiết lập chương trình công tác doãn kỳ thích ứng tình hình.
- Tiên liệu phương tiện, nhân sự để yểm trợ các quận (bách chương, truyền đơn, biểu ngữ, tài liệu, các phi vụ phóng thanh bằng thiếc ...)
- Tổ chức thăm viếng các cơ sở chiêu hồi, các buổi nói chuyện của các hội chánh viên và các gia đình liên hệ Cộng-Sản.
- Tổ chức những buổi nói chuyện giữa dân chúng địa phương và các hội chánh viên có thành tích tại địa phương đó hoặc các hội chánh viên nguyên gốc tại đây hội kết.
- Tổ chức các buổi lễ có mục đích phổ biến chính sách chiêu hồi.
- Dự trữ các tặng phẩm để yểm trợ cho các quận thực hiện công tác.

Tuy cấp Tỉnh có những kế hoạch thực hiện công cuộc tuyên vận chiến dịch nhưng phần hoạt động mạnh nhất vẫn là cấp Quận.

β/ Cấp Quận :

Vì cấp Quận là cơ quan trực tiếp hoạt động chiến dịch tại các địa phương nên Quận có những kế hoạch thực hiện trực tiếp rất linh động để thích ứng từng loại xã, ấp... Tuy nhiên tại cấp Quận cũng có những kế hoạch hoạt động.

- Thực hiện các buổi mạn đàm, giễu thích và quảng bá chính sách chiêu hồi.
- Vận động sao cho các gia đình có con em theo Cộng-Sản tham gia đông đảo các buổi thăm viếng các cơ sở chiêu hồi
- Vận động dân chúng nhất là các gia đình liên hệ Cộng-Sản tham gia các buổi nói chuyện của các hội chánh viên, những buổi lễ cho chiến dịch tổ chức.

3.- Sử dụng lực lượng võ trang tuyên truyền/chiêu hồi :

Mỗi Tỉnh được thành lập một đại đội cán bộ võ Trang tuyên truyền/chiêu hồi. Cán bộ võ trang này là những anh em hồi chánh viên tỉnh nguyện gia nhập - Lực lượng võ trang tuyên truyền được võ trang như quân nhân địa phương quân - Ngoài những công tác quân sự, lực lượng này còn được sử dụng vào công tác tuyên vận và rất thành công.

- Đơn vị Võ Trang Tuyên Truyền/Chiêu Hồi được sử dụng ưu tiên nhất tại các xã ấp loại D và E. Và ưu tiên hai tại các xã ấp loại C.
- Tại các Quận được một tiểu đội đến trung đội, tùy theo tình hình và dân số để công tác tuyên vận. Ngoài ra, Tỉnh còn một trung đội cán bộ Võ Trang Tuyên Truyền / Chiêu Hồi lưu động để phối hợp với cán bộ phát triển Nông thôn và các đội chiến tranh chánh trị
- Tại Quận ngoài việc quảng bá chính sách chiêu hồi mà họ là chứng nhân, cán bộ Võ Trang Tuyên Truyền/Chiêu Hồi phải được sử dụng phụ giúp quận về :

- * Tình báo nhân dân
- * Khám phá tổ chức nội tuyến, cơ sở kinh tài, kho lương thực, vũ khí, cán bộ nằm vùng Cộng-Sản.
- * Kiểm kê các hồi chánh viên hoàn hương tại địa phương
- * Thực hiện công tác móc nối đồng bạn cũ, cán binh Cộng-Sản.
- * Hướng dẫn, phối hợp trong các cuộc chiến quân tuyên vận.

c) Kế hoạch móc nối của chiến dịch :

Kế hoạch móc nối của chiến dịch nói riêng và cũng là kế hoạch chung của chương trình công tác chiêu hồi - Kế hoạch móc nối đòi hỏi sự tham gia rất rộng rãi của mọi tầng lớp dân chúng.

1.- Những người có con em theo Cộng-Sản :

Ta phải giáo dục họ khéo léo, dùng hình ảnh thực tế thuyết phục hơn là đưa ra lý thuyết suông - Khêu gọi tình cảm gia đình để họ kêu gọi con em họ hồi chánh. Những ngày Tết, ta giao truyền đơn hướng dẫn, những thư riêng của chính quyền quận xã ấp hứa giúp đỡ và bảo đảm để họ tin tưởng và móc nối con em họ trở về.

2.- Đối với quần chúng :

Nghĩa là những sinh hoạt bình thường ta sử dụng những người buôn bán để giao thiệp, liên lạc, móc nối - Những thợ hớt tóc ... Nhưng để thành công nhất là ta tận dụng khả năng các phụ nữ ngay trong vùng tranh chấp.

3.- Các đoàn viên Võ Trang Tuyên Truyền, Cán bộ chiêu hồi viết thư riêng cho từng cán binh quen biết còn bên kia chiến tuyến.

Trong dịp Tết, các cán bộ, đoàn viên Võ Trang Tuyên Truyền / Chiêu Hồi đến gia đình các cán binh Cộng-Sản để dùng tình cảm kích thích, xúc tác vào tâm lý đoàn tụ ngày Xuân để gia đình làm trung gian móc nối con em họ.

Những cán binh được phỏng thích sau khi đã hội nhập được chính sách quốc gia với tinh thần tiến bộ giác ngộ ta cũng có thể sử dụng như cán bộ chiêu hồi được.

4.- Các quân nhân :

Tham gia vào công tác móc nối bất cứ lúc nào khi có dịp. Nhưng công tác, hành động hiệu quả nhất để gây tin tưởng là sự tiếp đón ân cần, niềm nở, thân mật của các quân nhân đối với hồi chánh viên mới trở về với ta. Có thể cán binh Cộng-Sản sẽ mất mặt cảm hàng binh trá hình và mặc cảm tội lỗi.

Khi tự ái danh dự cá nhân được bảo toàn cán binh Cộng-Sản hưởng ứng sẽ công tác móc nối của ta dễ dàng hơn.

5.- Chánh quyền địa phương :

Chính là những người dân tin tưởng nhất hay là những người gây bất mãn cho dân nhất - Vì vậy công tác chiêu hồi nói chung, công tác móc nối nói riêng chánh quyền địa phương đóng vai trò quan trọng nhất nên.

- . Phải gây tin nhiệm cho nhân dân
- . Phải nắm vững danh sách những cán binh địa phương nằm vùng cũng như những gia đình có con em theo - Cộng-Sản hầu thực hiện công tác móc nối.
- . Viết thư riêng, hứa bảo đảm an toàn cho cán binh hồi chánh cũng như gia đình họ.

Tóm lại công tác tuyên vận chỉ là vận động tâm lý khiến bị tư tưởng cho hành động trở về của cán binh - Nhưng công tác móc nối mới là phương tiện trở về an toàn tin tưởng nhất mà cán bộ Cộng-Sản không ngán ngại hồi chánh.

IV.- PHÂN NHIỆM YẾM TRỢ HOẠT ĐỘNG CHIẾN DỊCH GIỮA CÁC CƠ-QUAN.

a) Bộ chiêu hồi :

Bộ chiêu hồi giữ trách nhiệm chủ trì chiến dịch - Các công tác, kế hoạch, hoạt động đều được Bộ Chiêu Hồi khởi xướng và chủ động điều hành. Các hoạt động kiểm soát, Thanh tra cũng đều do Bộ Chiêu Hồi thực hiện.

Tuy nhiên Bộ Chiêu Hồi chủ trì nhưng hai cơ quan phối hợp quan trọng khác không thể thiếu được : đó là Bộ Thông Tin và Tổng Cục chiến tranh chính trị.

Ta tìm xem trách nhiệm hai cơ quan này thế nào, trước khi phân tích trách nhiệm các cơ quan khác cũng cần thiết.

b) Trách nhiệm Bộ Thông Tin trong chiến dịch chiêu hồi :

1.- Việt Tân Xã :

- Đăng tin tức làm phóng sự về ngày phát động chiến

- dịch và các hoạt động tường thuật thường nhật của chiến dịch
- Phỏng vấn hội chánh viên
 - Lưu ý phản ảnh các đại công tác và thành quả của chiến dịch.

2.- Que Vô Tuyến Truyền Thanh :

- Dành ưu tiên cho chiến dịch
- Loan tin tức, làm phóng sự thường nhật của chiến dịch
- Phỏng vấn hội chánh viên - nhất là các hội chánh viên mới về.
- Phổ biến liên tục lời kêu gọi của cấp lãnh đạo quốc gia, lãnh đạo tôn giáo đoàn thể chính quyền địa phương thân nhân cán binh dịch, hội chánh viên. Hồ khẩu hiệu của chiến dịch xen kẽ vào các chương trình văn nghệ và các thời khắc quyền mục của các Đài Phát Thanh.
- Gia tăng thời lượng phát thanh chiêu hồi định kỳ - loan tin khai thác phản ảnh các đại công tác và thành quả của chiến dịch chiêu hồi.
- Liên lạc với các đại diện chiêu hồi vùng, hoặc Ty chiêu hồi địa phương để khai thác các tin tức sốt dẻo địa phương.

3.- Nha Vô Tuyến Truyền Hình :

- Dành ưu tiên cho chiến dịch, thu, phát hình và ngày phát động chiến dịch cùng các hoạt động thường nhật của chiến dịch.
- Khai thác thành quả chiến dịch trong các mục bình luận của Đài.
- Thực hiện các cuộc phỏng vấn hội chánh viên nhất là hội chánh viên cao cấp, mới trở về - Chú ý đến thành phẩm đặc công thành thị.
- Phổ biến lời kêu gọi (phát hình) của các cấp lãnh đạo quốc gia, tôn giáo, đoàn thể, chính quyền địa phương, thân nhân cán binh dịch các hội chánh viên mới trở về. Hồ khẩu hiệu chiến dịch xen kẽ vào các chương trình văn nghệ của Đài.

- Lồng hình ảnh hoạt động chiến dịch vào các ban nhạc chuyên mục.
- Gia tăng thời lượng Truyền hình cho chương trình chiêu hồi định kỳ.
- Mỗi tối, trong phần tin tức loan tin về phát hình về hoạt động của chiến dịch - khai thác các thành quả của chiến dịch
- Liên lạc chặt chẽ với các Ty, Chi, Vùng dùng để khai thác các tin tức và thu, phát hình các hoạt động địa phương.

4.- Nha điện ảnh :

- Qui tụ hình ảnh về ngày phát động và các hoạt động chiến dịch vào phim thời sự, đồng thời gửi tới sớm cho các rạp chớp bóng và các Ty.
- Cố sản xuất một cuốn phim thời sự đặc biệt về chiến dịch.

5.- Nha báo chí :

- Vận động các báo chí yểm trợ chiến dịch (Thường xuyên khai thác và đăng tải các hoạt động và thành quả của chiến dịch. Đăng tít lớn về ngày phát động chiến dịch và thành quả chiến dịch. In khẩu hiệu của chiến dịch vào chỗ nào dễ xem)
- Phổ biến tin tức chiến dịch trong các buổi họp báo hàng ngày tại trung tâm Quốc Gia Báo Chí.
- Giúp tổ chức các buổi tiếp xúc giữa báo chí và các hội chánh viên (sẽ có sự phối hợp của ủy ban điều hành chiến dịch)
- Vận động báo chí tham gia vào ngày phát động chiến dịch.

6.- Nha Thông Tin :

- Yểm trợ lễ phát động chiến dịch (tăng cường hệ thống âm thanh, tổ chức một đơn vị phối hợp điện ảnh xa và cán bộ công tác mang loa pile để biểu diễn trong buổi lễ).

- Tổ chức các buổi trình diễn văn nghệ với nội dung hướng về chiến dịch.
 - Phổ biến cả tin tức và thành quả chiến dịch
 - Kết hợp công tác chiến dịch với công tác thông tin thường xuyên
 - Lập thêm các toán công tác lưu động
 - Nếu có thể được, tổ chức các buổi triển lãm (tội ác Việt-Cộng, thành tích Việt Nam Cộng Hòa...). Tổ chức lễ truy điệu đồng bào và chiến sĩ.
 - Hướng dẫn, nhắc nhở các cơ sở thông tin địa phương, nỗ lực phối hợp và yểm trợ chiến dịch.
 - Thực hiện các Slide về chiến dịch để kịp gửi cho các rạp chiếu bóng Đô Thành và Địa Phương.
- 7.- Văn phòng đại diện thông tin vùng :
- Phối hợp tổ chức và hoạch định chương trình cũng như thực hiện các công tác chiến dịch cùng với đại diện chiêu hồi vùng.
 - Vận dụng khả năng yểm trợ chiến dịch của điều hợp tâm lý chiến vùng, Juspac, các đài phát thanh, phát hình trong vùng.
 - Theo dõi, đôn đốc, nghiên cứu bổ túc phương tiện yểm trợ chiến dịch cho các Ty Chiêu hồi.
- 8.- Sở Thông Tin Đô Thành - Các Ty - Các Chi Thông Tin :
- Phối trí với các cơ sở chiêu hồi địa phương, hoạch định chương trình thực hiện cho sát với tình hình địa phương - Điều hợp hoạt động trong suốt chiến dịch.
 - Phối hợp nhân sự, phương tiện, thành lập các toán lưu động hơn hợp đi sâu vào thôn ấp.
 - Sử dụng tối đa hệ thống phát thanh cố định và lưu động.
 - Yểm trợ thêm việc ấn loát truyền đơn chiến thuật với phương tiện sẵn có.
 - Tổ chức văn nghệ và chiếu bóng ngoài trời.
 - Thông báo tin tức thường xuyên về hoạt động và thành quả của chiến dịch. Phỏng vấn thân hào nhân sĩ, các

hỏi chánh viên mới trở về và ghi âm phổ biến.

- Chụp hình các hoạt động và thành quả của chiến dịch để trưng bày tại địa phương và gửi về Bộ
- Vận dụng khả năng yểm trợ của ủy ban điều hợp tâm lý chiến, Juspao, đài phát thanh và phát hình tại địa phương nếu có.

Tuy sự phân nhiệm rõ ràng chi tiết cho các cấp thuộc bộ thông tin, nhưng các cơ quan còn phải phát huy sáng kiến linh động để thích ứng với thực trạng, hoàn cảnh từng địa phương cũng như từng vùng và khả năng phá rối của địch chúng ta sẽ có từng kế hoạch đối ứng. Kế hoạt này phải do các cấp địa phương thực hiện, mới mong hoàn thành chiến dịch với kết quả như ý được.

C. - BỘ QUỐC PHÒNG : TỔNG CỤC CHIẾN TRANH CHÍNH TRỊ. -

Ngoài Bộ Thông Tin ra, cơ quan yểm trợ chiến dịch quan trọng khác chính là Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị của Bộ Quốc Phòng.

Ta phân tích từng nhiệm vụ của từng cơ quan ta sẽ thấy rõ tầm quan trọng của công cuộc yểm trợ này.

1. - Bộ Tham Mưu Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị :

- Cử một Sĩ quan cấp Tá tham dự thành phần ủy ban chuẩn bị cũng như ủy ban điều hành chiến dịch tại Bộ chiêu hồi.

2. - Cục Tâm Lý Chiến :

- Soạn thảo đề tài, đề luận
- Thực hiện những phi vụ phóng thanh và rải truyền đơn
- Thực hiện truyền đơn, bích chương (khoảng 10 triệu truyền đơn 10 ngàn bích chương)
- Thực hiện các chương trình Vô Tuyến Truyền Hình và Vô Trang Tuyến Truyền.
- Liên lạc Đài Tiếng nói tự do xin yểm trợ chiến dịch

- Yểm trợ cung cấp giấy mực cho các Tiểu Đoàn C h i ến tranh chính trị để thực hiện truyền đơn chiến thuật.

3.- Các Bộ Tư-Lệnh Vùng và Biệt Khu Thủ Đô :

- Tổ chức văn nghệ và chiếu bóng ngoài trời
- Chỉ thị các tiền đồn thực hiện các chương trình phóng thanh
- Thực hiện các phi vụ phóng thanh và rải truyền đơn.
- Thực hiện truyền đơn chiến thuật chiến lược (chừng 20 triệu).
- Phân phối truyền đơn cho các đơn vị trực thuộc để rải tay và phân phát, trong các cuộc hành quân.
- Chỉ thị các tiểu khu hoạt động :

A.- CÁC TIỂU KHU. -

- Cử đại diện tham gia ủy ban điều hành chiến đ i c h Tỉnh.
- Lãnh truyền đơn tại các Ty chiếu hò để rải tay trong các cuộc hành quân.

Ngoài hai cơ quan yểm trợ quan yếu trên ta thấy các cơ quan khác cũng phối hợp cần thiết nữa.

d) Bộ Phát triển Nông thôn và Bộ phát triển sắc tộc :

Các đoàn cán bộ Xây Dựng Nông Thôn và Xây Dựng Sơn thôn phối hợp với các đơn vị Võ Trang Tuyên Truyền/Chiêu Hồi để thực hiện công tác chiến dịch trực tiếp tận thôn ấp.

e) Maev - Juspao :

Cơ quan Đồng Minh Maev và Juspao yểm trợ án loát phẩm thực hiện các phi vụ rải truyền đơn, phóng thanh đặc biệt trong các chiến dịch.

f) Các trung tâm điều hợp tâm lý chiến :

- Yểm trợ án loát phẩm và thực hiện các phi vụ có tính cách chiến thuật tại các vùng và Tỉnh.

THƯ-VIÊN QUỐC-GIA

Tất cả các cơ quan phối hợp, yểm trợ đều phải hoạt động ăn khớp cùng nhịp điệu nhau - Có phối hợp chặt chẽ và thống nhất mới có kết quả hoàn mỹ được.

Sau mỗi chiến dịch dựa vào báo cáo và tổng kết của phái đoàn Ủy ban điều hành đi đến các vùng chiến thuật để đúc kết thành quả. Ta xét cách báo cáo và tổng kết của chiến dịch.

Y.- BÁO CÁO - THÀNH QUẢ CHIẾN DỊCH.-

a) Báo cáo :

Hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng các cơ quan hạ tầng địa phương đều phải báo cáo tình hình hoạt động và kết quả đạt được theo hình thức :

1.- Tổng số hồi chánh

* Thành phần

- . Quân sự
- . Chính trị
- . Thành phần khác ...

* Phân hạng

- . Xâm nhập
- . Hồi kết
- . Trung cấp
- . Cao cấp

* Vũ khí mang theo

- . Súng cộng đồng
- . Súng cá nhân
- . Linh tinh

2.- Vụ hồi chánh tập thể :

3.- Số lượng, danh tánh hồi chánh viên có cấp bậc.

Sau mỗi chiến dịch. Số báo cáo sẽ được tổng kết thành quả.

b) Tổng kết :

Tổng kết chiến dịch sẽ do ủy ban điều hành Trung ương

THƯ VIỆN KHOA HỌC TỔNG HỢP
LƯU C 39

đến từ vùng chiến thuật để tổng kết chiến dịch theo một lịch trình thông báo trước.

Sau đó sẽ tổng kết 4 vùng chiến thuật để có thành quả chiến dịch.

C.- NHẬN KẾT.-

Các chiến dịch chiêu hồi được thực hiện có giá trị mang lại thành quả khi hợp lúc, hợp tình, cảnh. Có nghĩa là khi nào tình hình cần phát động chiến dịch ta không nên bỏ lỡ cơ hội cần phải chụp lấy ngay thời cơ mà công tác và có kế hoạch để kêu gọi từng thành phần.

Thí dụ : các mùa Xuân, sau những chiến thắng lớn của ta của địch ...

Đúng chỗ chúng tôi muốn nói rằng chiến dịch tuy là phát động toàn quốc nhưng không vì thế mà chỉ có một kế hoạch áp dụng cho từng địa phương khác nhau. Tùy theo tâm lý, hoàn cảnh địa phương. Tùy theo các sự kiện đặc thù ta phải có kế hoạch địa phương thích ứng lại hầu đánh đúng ngay tâm lý, tư tưởng đang bị giao động.

Mặc dù chiến dịch được soạn thảo, thực hiện chu đáo nhưng ngoài các thuận lợi cho chiến dịch ta thấy cũng có nhiều khó khăn :

I.- THUẬN LỢI.-

Thuận lợi nhất cho chiến dịch chính là những nhược điểm địch phải chịu không thể nào giải quyết được.

- Cán binh địch không bao giờ được no đủ, lúc nào cũng phải cam chịu hy sinh đói khát, bệnh tật (nhất là sốt rét). Trong khi đó các nguồn tiếp tế càng ngày càng cạn vì sự thất bại liên tiếp và các cuộc tàn phá của ta, tịch thu các kho lương thực khổng lồ. Song song đó, các con đường tiếp liệu khó khăn trong việc di chuyển vì không sao quá khứi các cuộc oanh tạc của B52

- Chiến tranh kéo dài, càng lúc lại càng ác liệt hơn, thất bại càng nhiều hơn. Trong khi đó các cấp chỉ huy, chính trị Cộng-Sản lại tuyên truyền, bung bít sự thật làm cán binh mất tinh thần chủ động, hăng hái như buổi đầu.

- Gần đây, sự xung đột Nga-Hoa, các cuộc thanh trừng nội bộ ở Trung-Cộng cũng như ở miền Nam sự mâu thuẫn về chiến lược và chiến thuật giữa cán bộ Nam và Bắc Việt xâm nhập đã làm mất nhiều tinh thần nhiệt quyết, thiện chí phục vụ, can đảm với trách nhiệm.

Vì đó, hiện binh sĩ địch lúc nào cũng ngại chiến đấu, sợ chết. Tinh thần hoang mang giao động.

- Với tinh thần chủ bại ấy, vào dịp Tết đến cán binh Cộng-Sản nhớ đến gia đình, thêm khát sự đoàn tụ, sum họp. Nếu ta biết khai thác tình cảm thiên nhiên này để làm sao cán binh địch so sánh cuộc sống hiện tại và đời sống thỏa mái bảo đảm khí hồi chánh, sau đó họ quyết định tìm về khi ấy chiến dịch sẽ thành công mạnh vậy.

II. - TRỞ NGẠI. -

Ta thấy những thuận lợi nêu trên chưa thoả lạc quan nếu ta không khắc phục được những trở ngại ta sẽ gặp khi thực hiện tổ chức một chiến dịch chiêu hồi.

- Công tác chiêu hồi là công tác chính trị rất tế nhị và phức tạp thành thực mà nói thì khả năng của chúng ta hiện tại chưa đáp ứng đủ nhu cầu mà một chiến dịch đòi hỏi. Công tác chiêu hồi không phải dành riêng cho cán bộ, khi nào toàn thể quân dân cán, chính ý thức được đó là nhiệm vụ chung của toàn họ, mọi công tác phải ít nhiều hướng về mục tiêu này khi ấy ta không còn lo ngại nhiều nữa.

- Nhưng vì hiện nay, ý thức trách nhiệm chiêu hồi chưa phổ quát nên các chiến dịch không khéo sẽ dễ bị động do phản ứng địch gây ra - Để rồi chiến dịch hoạt động với 1 tinh thần "có hoạt động thôi" kết quả sẽ không tăng tiến được gì?

- Ngoài ra hệ thống tổ chức yểm trợ thiếu sự phối hợp chắc chắn thiếu hệ thống dọc chỉ huy rõ rệt nên sự yểm trợ thiếu

thích ứng theo hoàn cảnh và thời gian.

- Trong khi đó, Cộng-Sản sẽ kiểm soát chặt chẽ, tổ chức học tập chính trị thường xuyên, phải tuyên truyền nhất là có một hệ thống công an theo dõi, tình báo điều tra thu tin tức nhanh (nhờ tổ chức tình báo nhân dân do cảm tình) nên các tổ chức móc nối hoạt động khó khăn và sự hưởng ứng chiến dịch của cán binh địch càng trở ngại thiếu phương tiện, điều kiện trở về

Khi một tổ chức chiến dịch hoạch định, cấp thẩm quyền không thể không lưu tâm đến các sự kiện trở ngại của chúng ta và có tìm biện pháp khắc phục vượt trở ngại ấy.

(Riêng chúng tôi, để sau khi nghiệm cứu các chiến dịch được tổ chức nơi các chương sau, chúng tôi, với một tin thần xây dựng chúng tôi trình bày một ý kiến, giải quyết các trở ngại từ kế hoạch cũng như về thực hành nơi phần sau).

*

* *

Chương Hai

CÁC CHIẾN-DỊCH DO BỘ CHIÊU-HỜI THỰC-HIỆN

Từ 18/2/1963 ngày ban hành chính sách chiêu hồi đến nay ta thấy bao nhiêu là kế hoạch được hoạch định. Ban hành, cũng-như bao nhiêu chiến dịch chiêu hồi được thực hiện nhằm phát triển việc thực thi sách lược chiêu hồi trên.

Tuy từ 18/2/1963 nhưng thời gian đầu, chính sách chiêu hồi chưa hoạt động mạnh và sâu rộng nên việc thực thi rất yếu ớt nên mãi đến 1967 sau khi nền Đệ II Cộng-Hòa được thành lập chính sách chiêu hồi mới được tái xây dựng, tổ chức kiên toàn. Cũng từ đây (19/4/1967) chính sách Đại Đoàn Kết dân tộc được ban hành (bao hàm quốc sách chiêu hồi) và những kế hoạch phương tiện hoạt động được cải thiện để công tác dễ dàng. Nhất là thời Đệ II Cộng Hòa, các chiến dịch chiêu hồi được chú trọng và tổ chức chu đáo hơn nhiều, nhờ vậy thành quả chiêu hồi cũng rực rỡ - Số lượng hồi chánh viên ngày một đông hơn. (Tính đến nay đã có hơn 165.000 hồi chánh viên).

Trong thời Đệ II Cộng Hòa có nhiều chiến dịch được tổ chức với mục đích : Đẩy mạnh công tác chiêu hồi, tuyên vận.... ngoài các chiến dịch chiêu hồi quan trọng như :

Chiến dịch nguồn sống mới, chiến dịch Xuân Quê Hương, chiến dịch Xuân Đại Đoàn Kết, Bộ chiêu hồi còn tổ chức các chiến dịch phụ mà thành quả, cũng như vấn đề tổ chức không quan trọng lắm như : Chiến Dịch Xuân Đoàn Tu cuối năm 1967 Bộ Nội Vụ Tổng công kích của Cộng-Sản hồi Tết Mậu-Thân làm gãy chiến dịch nên việc thực hiện không được liên tục và thành quả không được xác định rõ rệt.

Ngoài ra trong năm Bộ cũng tổ chức các chiến dịch nhỏ đặc biệt như chiến dịch đặc biệt 2 tháng cuối 1969. Nhưng ta thấy các chiến dịch nhỏ chỉ là việc đẩy mạnh kế hoạch tuyên truyền xuyên của Bộ mà thôi, chỉ một thời gian quá ngắn từ 15 ngày đến hai tháng là nhiều. Không quan trọng. Nên trong khuôn khổ của Luận văn chúng tôi xin trình bày ba chiến dịch do Bộ chiêu hồi thực hiện mà Bộ này đã cho rằng tiêu biểu nhất.

- Chiến dịch nguồn sống mới.
Từ 20/8/1968 đến 20/10/1968
Mục tiêu giải thích, nói chuyện cùng đồng bào.
- Chiến dịch Xuân Quê Hương (Xuân Kỳ-Dậu).
Từ 4/2/1969 đến 31/5/1969
Mục tiêu tuyên vận chiêu hồi chiến dịch tương đối thành công nhất
- Chiến dịch Xuân Đại Đoàn Kết (Xuân Canh-Tuất).
Từ 16/1/1970 đến 16/4/1970
Mục tiêu tuyên vận chiêu hồi chiến dịch tương đối thành quả không tốt đẹp lắm.

(Ngoài ra chúng tôi sẽ trình bày nơi chương sau về các chiến dịch do Bộ Chiêu Hồi yểm trợ cho Bộ Nội-Vụ và Bộ Quốc - Phòng.

- Chiến dịch Nguyễn-Trái
- Chiến dịch Phượng Hoàng.

MỤC I. - CHIẾN DỊCH NGUỒN SỐNG MỚI.

Chiến dịch nguồn sống mới được phát động từ 20/8/1968 đến 20/10/1968 qua hai giai đoạn :

Giai đoạn I. Từ 20/8/1968 đến 20/9/1968

Giai đoạn II. Từ 20/9/1968 đến 20/10/1968.

Chiến dịch nguồn sống mới là chiến dịch đặc biệt nhằm cải tạo tư tưởng, dư luận quần chúng, cũng như là cán binh địch vì tình hình thời bấy giờ làm quần chúng hoang mang do Bộ chiêu hồi chủ trì thực hiện và các Bộ khác yểm trợ.

A. - CHUẨN BỊ CHIẾN DỊCH. -

I. - TÌNH HÌNH CHUNG :

Từ sau, hai trận tổng công kích của Cộng-Sản vào Tết Mậu-Thân và tháng 5/1968. Cộng Sản đã thâm hại chưa cay - quân-đội Việt-Nam Cộng-Hòa và Đồng-Minh đã áp đảo được tình thế và nắm vững tình hình. Nhờ chiến-thuật mới, nhờ vũ khí tối tân, nhờ phương tiện yểm trợ dồi dào đã đập tan được các trận tổng công-kích ác liệt của Cộng quân.

Về lãnh vực Chiêu-Hồi - Từ Tết Mậu-Thân đến ngày 20/8/1968 đã có 10.454 người hồi chánh - Nhất là có những vụ hồi chánh tập thể hàng trăm người và các cán bộ cao cấp từ Bắc xâm nhập trong đó có : Thượng Tá Tám-Rà, Trung Tá Phan-Mậu, Đại-Ủy Phan văn Xương v.v.....

Nhận chân được sự thất bại trên chiến trường quân sự Cộng-Sản mạnh mẽ như các "đợt" (danh từ Cộng-Sản có nghĩa như là một chiến dịch) tấn công ta trên bình diện chính trị, tâm lý chiến Mục đích chúng là phân tâm hàng ngũ, quần chúng ta bằng các luận điệu xuyên tạc các sự kiện chính trị như ttungtin sẽ thành lập chính phủ liên hiệp, sẽ thành lập chế độ trung lập có Cộng-Sản tham dự - Hội Đàm Ba Lê sẽ giải quyết vấn đề Việt-Nam bằng giải pháp "Trở Độn" Trung lập.

Nhất là chúng giải thích Hội-dàm Ba Lê rằng : Đồng - Minh và Việt-Nam không chịu nổi chiến tranh giải phóng của Cộng-Sản, chịu hàng một cách danh dự mà thôi - Hội đàm Ba Lê chỉ là nơi để Cộng-Sản đòi hỏi yêu sách sự chấp nhận với tư thế một kẻ thắng. Biết bao là lý luận xuyên tạc về Hội-Dàm Ba-Lê.

Do đó, với tình thế đòi hỏi chúng ta phải làm sao để cho dân chúng, quần nhân, cán bộ tin tưởng, hiểu rõ.

Bộ Chiêu-Hồi, phối hợp với Tổng cục Chiến-Tranh-Chánh Trị và Bộ Thông-Tin cùng các Bộ liên hệ Mở chiến dịch, với lý - do chánh sau :

II. - LÝ DO VÀ MỤC ĐÍCH CỦA CHIẾN DỊCH. -

a. - Lý do :

Chúng ta không ai tự nhận là mình biết Cộng-Sản bằng chính các người Cộng Sản - Cho nên khi các luận điệu Cộng-

Sản tung ra để lung đoạn chính trị của ta, không ai có thể hiểu rõ cho bằng chính cán bộ cao cấp, chính các đảng viên của Công Sản đã có, từ 20 đến 26 tuổi đảng. Vì vậy chiến dịch Nguồn Sông Mới muốn cho ta hiểu rõ Công-Sản qua những lời nói của chính các cán bộ, đảng viên họ.

b. - Mục đích. -

Cũng vì những lý do trên chiến dịch Nguồn Sông Mới được phát động với mục đích, hoài bão duy nhất là để cho Quân - Cán-Chính và nhất là mọi giới đồng bào có dịp nghe chính những người Công-Sản nói lên cái độc tài và những âm mưu, thủ đoạn dã man của Công-Sản. Và cũng chính các cán bộ, Đảng viên (đã hờ chính) này sẽ trả lời cho dân chúng rõ về các luận điệu tuyên truyền, các nguồn tin vô căn cứ cũng như sự thực về chiều hướng hội đàm Ba-Lê, mà mấy lúc gần đây đã làm đồng bào ít nhiều hoang mang, lo lắng có thể làm xáo trộn cuộc sống bình thường.

Tóm lại, ta có thể nói : Mục đích của chiến dịch là giải-phá âm mưu Công-Sản bằng cách giải thích phản tuyên truyền.

B. - THI HÀNH CHIẾN DỊCH. -

Công cuộc chuẩn bị tổ chức chiến dịch Nguồn Sông - Mới cũng giống như các chiến dịch khác nên chúng tôi tổng qui vào chương trước rồi. Trái lại việc thực hiện chiến dịch Nguồn Sông Mới có phần khác biệt hơn các chiến dịch khác vì chiến dịch này với mục tiêu "giải thích" hơn là tuyên vận nên chúng ta lần lượt tìm hiểu các công tác đặc biệt thi hành chiến dịch này.

I. - TỔ CHỨC, SINH HOẠT. -

Mọi tổ chức chiến dịch do Bộ Chiêu-Hồi phối hợp Bộ Thông-Tin và Tổng Cục Chiến Tranh chính trị thực hiện - Các Bộ khác yểm trợ (yểm trợ đã đề cập ở chương I).

Với mục tiêu giải thích nêu trên nên sự thực hiện chiến dịch bằng cách : tổ chức các buổi thuyết trình (nói chuyện cùng đồng bào).

a. - Địa điểm thuyết trình. -

Các buổi thuyết trình được tổ chức chú trọng từ cấp cao đến thấp :

Từ cấp vùng rồi đến các Tỉnh trong vùng. Về thuyết trình cho quân đội, được tổ chức từ cấp Quân Đoàn đến Trung đoàn.

b. - Đề tài thuyết trình. -

Các đề tài thuyết trình được các thuyết trình viên soạn thảo trong 3 mục tiêu

1. - Nêu rõ thực trạng đối phương tại miền Bắc. Những lý do Hồi Chánh.

2. - Nêu rõ thực trạng đối phương tại miền Nam. Những lý do khiến họ ra hồi chánh.

3. - Các vấn đề về hội nghị Hòa-Đàm Ba-Lê và các vấn đề liên hệ như những nguồn tin, Liên-Hiệp, Trung-lập v.v....

c. - Thuyết trình viên. -

Thuyết trình viên gồm 22 người được chia làm 4 đoàn phân phối cho 4 Vùng Chiến-Thuật.

Mỗi đoàn sẽ gồm có một đoàn Trưởng - 1 hướng dẫn viên quân-đội - 1 Hướng dẫn viên Thông-tin - 1 Hướng dẫn viên thuộc Chiêu-Hồi.

Vùng I. - do Thiếu Tá Đình-Công-Chất làm đoàn Trưởng.
5 thuyết trình viên
3 Hướng dẫn viên.

Vùng II. - do Nguyễn văn Nghiêm (Thanh-Tra Bộ Chiêu Hồi) đoàn Trưởng.
5 Thuyết trình viên
3 Hướng dẫn viên

Vùng III. - do Nguyễn văn Ngọc (Thanh Tra Bộ Chiêu Hồi) đoàn Trưởng.
6 Thuyết trình viên
3 Hướng dẫn viên

Vùng IV do Văn Vi Châm (Thanh-Tra Bộ Chiêu-Hồi) đoàn Trưởng.
6 Thuyết trình viên
3 Hướng dẫn viên.

* Vài nét đại cương về thuyết trình đoàn Chiến- Dịch h
Nguồn Sống Mới. Thuyết trình đoàn là những cán binh Hồi- Chánh
cao cấp gồm :

1 Trung-Tá : Phan Việt Dũng tức Phan-Mậu - 22 tuổi Đảng
Trung đoàn Trường Q.165

1 Đại Ủy : Phan Văn Xương - 22 tuổi Đảng. Quyền Trung
Đoàn Trường Trung-đoàn Quyết-Thắng.

3 Thượng Ủy Bác Sĩ :

BS Lê-Công-Hùng : Phó Chủ nhiệm Quân Y
Trung-đoàn Đồng-Mai.

BS Nguyễn Văn Giàu : BS Phêñ Khu 5

BS Lê Vĩnh-Cẩn : BS Đội Trưởng Đội Phẫu
Thuật Sư Đoàn 304.

2 Thượng Ủy :

Nguyễn Công Tân : Thượng Ủy Công-An
Nguyễn Văn Hữu : Trưởng Ban Tác Chiến.

5 Trung Ủy :

Đinh-Long-Trường : 17 tuổi Đảng Trưởng ban
Kế hoạch hậu cần.

Nguyễn Trinh-Đông : 12 tuổi đảng : Đại Đội
Trưởng Thông tin.

Đỗ-xuân-Thiết : 12 tuổi đảng Phó ban Tác-
Chiến Thành Nội Huế

Nguyễn Tư : 10 tuổi đảng Trợ lý pháo binh
Sư-đoàn 3/VC

La-thanh-Đông : 8 tuổi đảng Đại-Đội Trưởng
phòng không C/4

2 thiếu Ủy :

Nguyễn bá Phát : Trưởng pháo binh B1 C9 D12

Lương đình Dụ : Trung-đội Trưởng B3. C8
E 66

1. Giáo sư :

- Phạm Thành Tài : Giảng Sư Đại-Học Tổng -
Hợp Hà-Nội.

6 Nghệ sĩ :

6 Nghệ sĩ :

- Đoàn-Chính
- Đinh Công Đét
- Phạm quốc Long
- Nguyễn Cao Huỳnh
- Mai Văn Nghĩa
- Bùi-Thiện.

1 Nữ đội viên :

- Trần thị Hồ-Lê : 18 tuổi : Tiểu-Đội Truởng được Súng cối 82 ly. Các thuyết trình viên được phân phối ưu tiên theo địa phương sanh quán hay trú quán để hoạt động dễ dàng và thành công hơn.

d. - Kỹ-thuật tổ chức :

1. - Kỹ-thuật :

Mỗi buổi thuyết trình sẽ do cơ quan Thông tin địa phương trong cấp tổ chức. Nghĩa là khi tổ chức thuyết trình tại Vùng Chiến-Thuật sẽ do văn phòng Đại-Diện Thông-Tin vùng tổ chức. Khi tổ chức tại tỉnh sẽ do Ty Thông-Tin tỉnh tổ chức.

Nói khác hơn là : Thông Tin sẽ đảm trách về vấn đề tổ chức thuyết trình.

2. - Vấn-Đề an ninh :

Trong khi đó, vấn đề an ninh buổi thuyết-trình sẽ do Tỉnh sở tại lo liệu và yểm trợ tổ chức an ninh chìm, mọi kỹ-thuật về an ninh do Tỉnh linh động thích ứng từng nơi, từng sinh thái hoạt động chiến dịch.

3. - Vấn đề chi phí :

Các chi phí thực hiện chiến dịch do Ngân sách Ngoại viện/Chiêu-Hồi đài thọ. Về nhân viên các đoàn thuyết trình sẽ được hưởng công tác phí như sau :

- Công chức : sẽ hưởng công tác phí các ngày hoạt động chiến dịch
- Thuyết trình viên được hưởng từ 200 đến 300đ/ngày.
- Về ẩm thực sẽ do địa phương tổ chức tự túc cung cấp cho phái đoàn.

II. - BÁO CÁO. -

Các đoàn thuyết trình phải báo cáo về Ủy-Ban điều hành trung ương hằng tuần về các vấn đề sau :

- a. - Lịch trình các buổi thuyết trình trong tuần.
- b. - Các trở ngại gặp phải
- c. - Tác phong, tinh thần của các đoàn viên như thuyết trình viên, Ủy viên hướng dẫn.
- d. - Những đoàn viên xuất sắc
- e. - Những ý kiến đề nghị của đoàn trưởng

Sau mỗi giai đoạn, theo lệnh của Chủ-Tịch Ủy-Ban Điều - Hành Trung Ương 4 đoàn phải về trình diện tại Bộ Chiêu-Hồi để rút kết thành quả.

C. - KẾT QUẢ. -

Thành quả đạt được :

Trong hai giai đoạn với thời gian từ 20 tháng 8 đến 20/10/1968 Chiến dịch Nguồn Sống Mới đã mang lại cho chính sách Chiêu-Hồi một thành quả đáng kể một thành quả đáng kể như sau :

a. - Tổng số : 3665 hồi chánh viên. Vũ khí mang về 523 súng, 183 băng đạn, 42 thùng đạn.

b. - Thành phần ; Quân sự 2539. Chánh trị 833 Linh tinh 243

c. - Phân tích theo hạng cấp :

Xâm nhập, hồi kết : 50
Cán bộ cao cấp : 2
Cán bộ trung cấp : 16
Cán binh thường : 3597

d. - Vũ khí mang về : Súng cộng đồng 32 Súng cá nhân 491
42 thùng đạn. 183 băng đạn. Chất nổ. Tài liệu.

D. - NHẬN XÉT. -

Đọc mục tiêu của Chiến dịch Nguồn Sống Mới ta thấy ngay tinh thần bị động của chúng ta, Nguồn Sống Mới là chiến dịch có tính cách phản ứng chánh trị hơn là một kế hoạch chánh trị. Bởi vì nếu là kế hoạch, chúng ta phải biết tiên liệu những sự kiện hiện tượng chánh trị sẽ xảy ra. Sau hai trận công kích của Cộng

Sản, sau khi Hội-Dân Ba-Lê khởi diễn, sau các cuộc oanh tạc và ngưng oanh tạc Bắc-Việt của Hoa-Kỳ. Chúng ta phải có kế hoạch giáo dục, giải thích cho quần chúng ngay từ khi quần chúng nhân dân chưa phải suy gẫm vấn đề gì ?

Trái lại, sau khi bị Cộng-Sản tuyên truyền, Cộng - Sản tung ra các nguồn tin, dư luận bất lợi cho chúng ta. Nhân dân đã bắt đầu suy nghĩ và bắt đầu tin tưởng khi ấy chúng ta mới "chữa-bình" bằng chiến dịch tuyên truyền giải thích.

Tuy rằng trễ muộn, nhưng vẫn cần thiết để tái tạo tư tưởng gây tin tưởng lại cho Nội bộ và quần chúng. Nhưng nghiên cứu và hướng về quá trình ta thấy chiến dịch Nguồn Sống Mới không được phổ biến sâu rộng trong quảng đại quần chúng. Vì :

- Chiến dịch phải phản ứng vì thời cuộc cấp thời nên không được chuẩn bị đầy đủ chu đáo trước.

- Chỉ tổ chức các buổi thuyết trình nhằm vào các Bộ Chỉ Huy vùng Chiến-Thuật, tỉnh lý (thỉnh giả bị giới hạn : Công - chức Quân nhân) vì thiếu phương tiện tổ chức ở địa phương

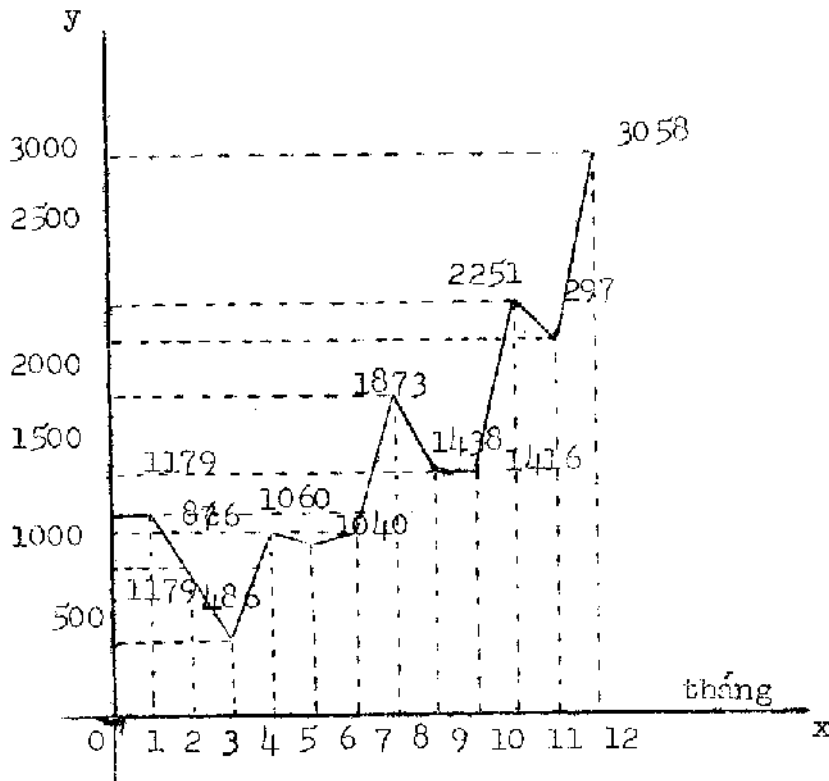
- Thời gian quá ngắn không đủ để thực hiện công - tác tuyên-vận giải thích, tuyên truyền.

- Mặc dù chiến dịch gặp trở ngại nhưng thành quả tương-đối khả quan. Đề cập đến thành quả chiến dịch Nguồn Sống Mới , nếu không suy nghĩ mà xét ta thấy có sự khởi hải, bởi vì mục tiêu chiến dịch có tính cách "giải độc" quần chúng giải thích các luận điệu tuyên truyền xuyên tạc, các nguồn tin vô căn cứ của Cộng-Sản nhưng thành quả báo cáo ta thấy là thành quả Chiêu Hồi.

Tuy vậy, nếu suy nghĩ lại ta sẽ thấy sự giải độc của chiến dịch Nguồn Sống Mới là một nguyên nhân chánh trị trọng yếu cho cán binh địch suy xét và chọn đường về với chúng ta.

Nhìn bảng đồ thị tình hình hồi chánh hằng tháng năm 1968 ta thấy (nhìn đồ thị trang sau) :

Trước tháng chín số hồi chánh viên nhiều nhất là 1.873 vào hồi tháng 7. Nhưng sau chiến dịch Nguồn Sống Mới được phát động số hồi chánh viên gia tăng nhiều hơn. Sự thật ta thấy với thành quả gia tăng ấy ta không thể xét định chủ quan rằng nhờ ở chiến dịch giải thích nêu trên, mà chiến dịch chỉ là một yếu tố cấu thành kết quả khả quan mà thôi.



Đồ biểu tình hình hồi chánh hằng tháng

Ox = biểu diễn tháng

Oy = biểu diễn số HCV

Trong lúc chiến dịch Nguồn Sông-Mới phát động ta thấy có chiến dịch Nguyễn-Trãi I của Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị cũng hoạt động song hành nữa (1/10/68 đến 31/11/68). Và nhất là chiến dịch Phượng-Hoàng của Bộ Nội-Vụ cũng phát động vào 20/10/1968 (sau khi chiến dịch Nguồn Sông Mới kết thúc) mục tiêu là tiêu diệt hạ tầng cơ sở địch.

Sự phối hợp giữa ba chiến dịch : Nguồn Sông Mới mục tiêu giải thích, Nguyễn-Trãi với mục tiêu tâm lý chiến, Phượng-Hoàng với mục tiêu phá vỡ hạ tầng cơ sở địch ta thấy thành quả rất khả quan, bằng chứng vững chắc nhất là từ tháng 12/68 mức độ Hồi chánh viên hằng tháng vượt qua số 3.000 mà trước đó không thể có được.

Tóm tắt lại ta thấy thành quả Chiêu-Hồi tốt đẹp không thể do một cơ quan mà tạo được, đó là công lao của tất cả các tầng lớp quân, dân, cán chính mà thành.

M Ụ C II

CHIẾN DỊCH XUÂN QUÊ HƯƠNG
(Thời gian từ 4/2/1969 đến 31/5/69)

Chúng tôi đã trình bày chi tiết và rõ ràng kế hoạch tổ chức một chiến dịch Chiêu-Hồi. Chiến dịch Xuân Quê Hương cũng được tổ chức theo kế hoạch đó, về chuẩn bị, tổ chức, phối hợp, yểm trợ v.v.....

Để khỏi phải lặp lại kế hoạch đó chúng tôi xin trình bày những nét đặc thù riêng biệt của Chiến Dịch Xuân Quê Hương mà thôi. Kính xin quý vị thông cảm cho.

A. - NHẬN ĐỊNH THỜI SỰ. -

Công tác chiêu-hồi phát triển và kết quả còn tùy thuộc vào tình hình thời sự chính trị, quân sự

Chiến dịch Xuân Quê Hương được phát động vào lúc thời sự rất thuận tiện cho chúng ta về mọi mặt.

I. - TÌNH HÌNH TA. -

Tình hình ta vào thời kỳ phát động chiến dịch rất phấn khởi và thuận lợi nhiều.

a. - Quân sự. -

Sau hai trận tổng công kích của Cộng-Sản, chúng ta đã bẻ gãy ngay từ phát đầu nên gây Cộng-Sản đã tổn hại bao nhiêu là nhân mạng cũng như về vũ khí. Ta thừa thắng ấy đã áp đảo Cộng-Sản cả năm 1968 đem thắng lợi, và tạo tinh thần phấn đấu cho chiến sĩ.

Nhất là vào tháng 8/1968 phong trào phát động tổ - chức Nhân dân tự vệ được đẩy mạnh rần rộ. Tổ chức Nhân dân tự vệ đã đem lại một lực lượng hậu phương, tăng cường sức mạnh phòng thủ vững chắc hơn. Hơn nữa vào 20/10/1968 Chiến-Dịch Phương-Hoàng - phá hạ tầng cơ sở địch để yểm trợ quan trọng cho chính sách Chiêu Hồi.

b. - Chánh trị. -

Những thành công về quân sự đã giúp cho các hoạt - động chánh trị nhiều. Các thành quả sau hai trận tấn công của Cộng-

Sản đã làm dân ghê tởm sự tàn ác của Cộng-Sản. Cộng-Sản đã làm cho dân thấy rõ bàn tay máu của chúng từ xưa đến nay được bao bằng đôi "gân tay" nhưng êm dịu.

Dân đã bắt mắt Cộng-Sản nên đã hướng về chúng ta. Trong khi đó, hàng ngũ nhân dân tự vệ được tổ chức gây cho dân một niềm tin vô biên.

Hơn nữa, thành quả chính trị sau hơn một năm hoạt động của nền đệ II Cộng-Hòa cho dân thấy rõ đâu là dân chủ? Hiến pháp 1/4/1967 đã được thi hành, các quyền lợi dân được đảm bảo rõ rệt. Sự phối hợp hoạt động của hành pháp, lập pháp, tư pháp đã liên kết theo Hiến-định rất chặt chẽ, do đó chiều hướng tương lai nền dân chủ đệ II Cộng-Hòa sẽ được phát huy và củng cố vững chắc.

c. - Tình hình Chiêu Hồi. -

Mặc dù gặp những trở ngại quan trọng như : Hai đợt tấn công của Cộng-Sản vào Tết Mậu-Thân và tháng 5/68. Hoa-Kỳ ngưng oanh tạc Bắc-Việt và mở hòa đàm Ba-Lê. Cộng-Sản tăng cường các biện pháp ngăn chặn cán binh Hồi chánh. Chương trình Chiêu Hồi năm 1968 vẫn diễn tiến phát triển đạt được những thành quả khả- quan :

- Tiếp nhận 18.171 hồi chánh viên.
- Tỷ lệ hồi chánh viên cao cấp và Trung cấp so với năm 1967 tăng 30%

Ta thấy kết quả Chiêu-Hồi phát huy chính nghĩa quốc gia giúp ta tranh thủ một nền hòa bình công chính tại Hòa đàm Ba Lê hậu thuẫn chính trị mạnh trên chính trường.

II. - TÌNH HÌNH ĐỊCH. -

Trong khi tình hình ta mỗi ngày càng tăng tiến phát triển mạnh thì tình hình Cộng-Sản khốn đốn tàn lụi dần.

a. - Quân sự. -

Lực lượng Cộng-Sản được tổ chức có sức mạnh tối đa vào lúc trước Tết Mậu-Thân 1968, nhưng sau hai đợt tấn công đại qui mô bị thất bại nên lực lượng giảm sút quốc không thể nào bổ sung kịp. Dù vậy, Cộng-Sản vẫn giữ thế thủ để mặc cả rơi hội đàm Ba Lê nên Cộng-Sản có thế :

- Tập trung đánh chiếm một vị trí chiến lược quan trọng
- Chủ định chiếm cứ các thị xã, tỉnh chiến lược nhỏ và tranh thủ Nông-dân.
- Vào Tết 1969 (kỷ Dậu) có thể Cộng quân sẽ tấn công phá hoại, kèm chân, gây tiếng vang (đã xảy ra).

B. - CHÍNH TRỊ. -

Càng ngày, Cộng-Sản càng lộ chân tướng, các thủ - đoạn chính trị dần dần làm cho cán binh mất tin tưởng. Chiêu b à i chống Mỹ mất dần ảnh hưởng.

- Cán bộ Nam, và cán bộ Bắc Việt xâm nhập đã chia rẽ mâu thuẫn, các chiến sĩ và Cán bộ đã xung đột nhau.

- Nhất là các cuộc xung đột giữa Nga và Cộng-Sản Trung-Hoa gần đây lại có sự can thiệp của Cộng-Sản vào Tiệp-Khác. Và cuộc thanh trừng nội bộ ở Trung-Cộng.

- Chiến tranh tàn phá làm cho cán binh Cộng-sản nhận - thức được sự phi nghĩa của họ.

- Sau Tết Mậu-Thân, bao nhiêu thành quả chính trị của Cộng-Sản xây dựng đã bị phá sản, dân chúng chán ghét tuyệt đỉnh Do đó tinh thần cán binh địch sa sút, trình độ tác chiến của tân binh bỏ xung kém cỏi, thêm vào đó vũ khí, phương tiện thiếu thốn nên đã gây cho địch bất an, sợ chết và chịu khổ không nổi Đó là những yếu điểm của địch mà ta có thể khai thác để phát động một chiến dịch Chiêu-hồi thành công được.

B. - LÝ DO TỔ CHỨC, MỤC TIÊU, YÊU CẦU CỦA CHIẾN DỊCH. -

Nằm trong mục tiêu chiêu hồi chung. Chiến dịch Xuân Quê Hương có lý do riêng, mục tiêu và yêu cầu của chiến dịch riêng-bổ túc mục tiêu chung.

I. - LÝ DO TỔ CHỨC. -

Hàng năm cứ đến Tết Nguyên đán, để khai thác những nhược-điểm của Cộng-Sản (các nhược điểm chúng tôi sẽ nêu phần nhận-xét sau) nhất là tinh thần khao khát sum họp gia đình. Trong ba ngày tết, nhớ nhà, nhớ vợ, con.

Ngoại trừ Tết Mậu-Thân - Mọi chiến dịch Xuân khác đều mang lại kết quả khả quan.

Do đó Bộ Chiêu-Hồi quyết định tổ chức một chiến - dịch Xuân Kỷ-Dậu với tên : Chiến dịch Xuân Quê Hương.

II. - MỤC TIÊU. -

Chiến dịch Xuân quê Hương được thực hiện nhằm vào các mục tiêu chính sau :

- a. - Làm suy giảm tinh thần cán binh địch - Kêu gọi Hồi-chính tập thể.
- b. - Khai thác các yếu tố tình cảm, truyền thống trong lúc xuân về.
- c. - Quảng bá chính sách Đại Đoàn kết Dân tộc.
- d. - Tổ chức mối nối cán binh hồi chánh.

III. - YÊU CẦU CỦA CHIẾN DỊCH. -

Yêu cầu là danh từ của Bộ Chiêu-Hồi để chỉ Tiêu chuẩn mức độ mà chiến dịch phải đạt tới - Thành quả tối thiểu phải bằng Tiêu chuẩn này yêu cầu của chiến dịch Xuân quê Hương là :

Kêu gọi, tiếp nhận tối thiểu 7000 hồi chánh viên chia ra như sau :

Vùng I	900	Vùng III	1900
Vùng II	1000	Vùng IV	3200

Tiêu chuẩn tại các tỉnh sẽ do đại diện Chiêu-Hồi vùng Hợp tác với các Ty ấn định tùy khả năng từng địa phương.

C. - THI HÀNH CHIẾN DỊCH. -

I. - TỔ CHỨC. - Chiến dịch được phát động ngày 4/2/1969.

Tổ chức một chiến dịch chúng tôi đã đề cập nơi chương I kế hoạch tổ chức chiến dịch.

Tuy nhiên chúng tôi nhắc lại đại cương Nhiệm vụ của tổ-chức Ban Điều Hành Chiến Dịch.

Ủy ban điều hành chiến dịch Xuân Quê Hương đặc tại Bộ Chiêu-Hồi - Bộ Thông-Tin và Tổng Cục Chiến Tranh Chính trị cử người tham gia ủy ban.

Ủy ban có nhiệm vụ :

- Phối hợp các khả năng của Bộ Chiêu-Hồi và các cơ quan yểm trợ.

- Theo dõi điều hành đôn đốc các hoạt động chiến dịch
- Khai thác thành quả của chiến dịch.

Tại địa phương, Tỉnh Trưởng, Thị-Trưởng, Đô-Trưởng sẽ là Chủ Tịch Ủy-Ban Điều Hành Địa phương. Phối hợp các hoạt động của Ty sở trong việc điều hành chiến dịch.

II. - NHỮNG CÔNG TÁC CỦA CHIẾN DỊCH. -

Với sự phối hợp yểm trợ của Bộ Thông Tin, Tổng Cục Chiến Tranh Chánh Trị, Bộ Xây Dựng Fông Thôn, Bộ Phát Triển Sắc - Tộc Juspaoc, Macv,CORDS, Bộ Hội Vụ..... (chúng tôi đã diễn trình nhiệm vụ yểm trợ của từng cơ quan nơi phần phân nhiệm chương I)

Chiến dịch Quân uê Hương, sẽ chú trọng đến các công tác sau :

a. - Rãi và phân phát ấn loát phẩm tuyên truyền. -

- Ấn loát phẩm có mục tiêu tuyên truyền chiến lược do Trung Ương thực hiện và cung cấp qua Juspaoc, Macv, CORDS.

- Ấn loát phẩm có mục tiêu chiến thuật do địa phương thực hiện.

- Các truyền đơn, ấn loát phẩm được rải và phân phát nhiều cách :

- Rãi bằng phi cơ

- Rãi tay và trực tiếp phân phát (nhờ Hội Đồng Bình Định xây dựng - Quân nhân, Cảnh Sát Dã chiến, các đoàn cán Bộ X DNT, Phát triển Sơn thôn - Thôn Tin - VTTT/CH, Macv)

b. - Phát thanh - truyền thanh, truyền hình. -

Phát thanh, truyền hình chiến dịch do Tổng cục Truyền Thanh và Nha truyền hình thực hiện (đã phân tích rồi chương I). Ngoài ra còn có phát thanh trực tiếp :

- Phát thanh tiền đồn

- Phát thanh bằng phi cơ.

c.- Treo biểu ngữ tại các nơi công cộng dễ thấy : Chợ bến xe, giao lộ từ tỉnh lỵ, quận lỵ đến xã ấp.

Cần phải theo dõi và thay thế ngay khi bị nát hư hay bị phá hoại.

d.- Tổ chức văn nghệ, chiếu bóng ngoài trời.

e.- Tổ chức phát thưởng cho hội chánh viên hữu công.

- Ưu tiên tổ chức tại đại phương nơi hội chánh viên trình diện mời dân chúng tham dự.

- Phải tưởng thưởng đúng lúc.

f.- Đưa hội chánh viên về thăm vùng hoạt động cũ, cử hội chánh viên nói chuyện.

- Cần khích động tinh thần tự nguyện của hội chánh viên để họ tự nói lên những sự kiện, kinh nghiệm của họ về chánh sách chiêu hồi.

- Cần lưu ý đến vấn đề bảo vệ an ninh cho hội chánh viên

g.- Tổ chức dân chúng, gia đình liên hộ Cộng-Sản thăm viếng Trung tâm Chiêu hồi.

h.- Tổ chức vận động, móc nối cán binh địch (qua thân nhân họ).

i.- Tổ chức các buổi tiếp xúc giữa báo chí với Hội Chánh viên.

j.- Tổ chức lễ tổng kết thành quả chiến dịch.

k.- Báo cáo :

Các Ty Chiêu Hồi báo cáo về Bộ.

1.- Hàng tuần : báo cáo bằng công điện về tình hình tiếp nhận Hội chánh

2.- Báo cáo đặc biệt : ngày nào tiếp nhận các hội chánh viên cao cấp, quan trọng hay trường hợp tiếp nhận hội chánh tập thể.

3.- Hàng tháng : Ty phải báo cáo hoạt động chiến dịch về thành quả, ngân khoản, trở ngại và đề nghị giải quyết.

4.- Bản báo cáo sau cùng về sẽ gồm luôn bản tổng kết chiến dịch.

II. - VẤN ĐỀ THI ĐUA THỰC HIỆN CÔNG TÁC CHIẾN DỊCH. -

Riêng chiến dịch Xuân Quê Hương ta thấy có đặt ra vấn đề thi đua công tác chiến dịch.

a. - Mục đích thi đua. -

- Đẩy mạnh thành quả
- Động viên tinh thần cán bộ, cố võ thành tích chiến-hồi.
- Nâng cao tinh thần trách nhiệm

b. - Thành phần tham dự cuộc thi đua. -

Tất cả mọi thành phần, mọi giới Dân, Quân, Cán, Chính. Được chia ra :

1. - Đơn vị thi đua : Tính theo Nha, Ty, Sở.
2. - Cá nhân thi đua : Từng cá nhân riêng biệt.

c. - Nội dung thi đua cho đơn vị. -

- Thực hiện đúng đủ tiêu chiến dịch.
- Tổ chức xây dựng mọi cơ sở chiến hồi hiện có được tốt.
- Thực hiện đúng quốc sách Chiến Hồi.
- Chống tham nhũng, lạm phí - Tận tâm với Hội Chánh Viên.
- Đoàn kết nội bộ

d. - Chỉ tiêu cụ thể của đơn vị. -

1. - Tuyên vận

- Mỗi đơn vị tổ chức ít nhất 30 tổ móc nối tuyên vận có hiệu quả.

- Mỗi tuần tổ chức ít nhất 2 cuộc nói chuyện tại địa phương.

- Mỗi tháng phải chiến hồi được gấp đôi số bình thường
- Suốt chiến dịch phải vận động được 1 sĩ quan cấp Tá hay Ủy viên ra hội chánh, phải vận động một cuộc hội chánh tập thể nhiều hơn 10 cán bộ.

- Đẩy mạnh hoạt động thường xuyên.

e. - Chỉ tiêu cá nhân. -

Chỉ tiêu cá nhân có nghĩa là mức độ ấn định tối thiểu cho một cá nhân. Tham dự cuộc thi đua ấy phải thực hiện được

- Suốt thời gian thực hiện chiến dịch mốc nối ít nhất 5 hồi chánh viên.

- Phổ biến chính sách, chủ trương của VNCH xuống quần chúng kịp thời.

- Tham gia mọi công tác chiến dịch.

f. - Ban chỉ đạo cuộc thi đua. -

Do Ủy ban điều hành chiến dịch trực tiếp điều khiển, theo dõi.

g. - Giải thưởng. -

Căn cứ vào các báo cáo, tờ trình thanh tra, xác nhận của Chủ Tịch Ủy ban điều hành - và tính điểm cho đơn vị cũng như cho cá nhân bằng cách căn cứ vào số tiền thưởng cho hồi chánh viên được tính cho cơ quan, cá nhân mốc nối thi đua là 1 điểm. Sau khi chiến dịch kết thúc sẽ tính điểm cuối cùng xếp hạng:

Giải thưởng đơn vị : Hạng I 250.000\$
Hạng II 170.000\$
Hạng III 100.000\$

Giải thưởng cá nhân : Giải I 50.000\$
Giải II 30.000\$
Giải III 15.000\$

Phần thi đua đã khích lệ được những người có tinh thần thuận chí phục vụ, vấn đề vật chất cũng có nhưng quan yếu là tinh thần làm việc hoạt động được cấp trên xét rõ, theo dõi đó cán bộ, nhân viên cảm thấy thoải mái, hành diện với thành quả của mình.

III. - NGÂN KHOẢN ĐÀI THỌ. -

Mỗi chiến dịch được thực hiện, chúng ta thấy tiêu phí một ngân khoản rất là đáng kể. Riêng Chiến dịch Xuân Quê Hương ngân khoản được đài thọ được định trong văn thư số 64/BCH/HCT C/NgS.

1.- 200.000%00 do Bộ ủy ngân cho Ty (Bưu Điện số 832-BCH/
NCTC/KT/NgV/ 24/12/1968).

2.- Mỗi tháng được xuất chi 1/12 kinh phí Xây Dựng Nông -
Thôn/Chương trình Chiêu-Hồi

3.- Hàng tháng mỗi tỉnh được cấp từ 10.000 đến 70.000 tùy
theo sinh hoạt mỗi tỉnh quan trọng nhiều ít.

Ta thấy tỉnh chi phí nhiều nhất là : 530.000% Long An ,
Bình-Dịnh) và nơi chi phí ít nhất là Cam Ranh : 300.000%

D. - KẾT QUẢ. -

I. - TỔNG KẾT. -

- Tất cả các Ty phải báo cáo tổng kết khẩn về Vùng hạn
chót là ngày 3/6/1969.

Căn cứ vào báo cáo Vùng sẽ mở hội nghị tổng kết Chiến
dịch theo lịch trình :

Vùng I ngày 5 và 6/6/1969.

Vùng II 10 11/6/1969

Vùng III 13 - 14/6/1969

Vùng IV 17 -18/6/1969

a. - Thành phần tham dự Hội nghị tổng kết. -

Tham dự hội nghị Vùng gồm các thành phần sau :

- Đại diện Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị
- Đại diện Bộ Thông Tin
- Ủy ban Trung Ương Điều hành Chiến Dịch
- Đại diện Tâm lý chiến Vùng và các Trưởng Ty Thông -

Tin.

- Đại diện Chiêu hồi Vùng và các Trưởng Ty.

Đại Đội Trưởng võ trang tuyên truyền.

- Cố vấn chiêu hồi Vùng và Ty.

B. - CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ. -

Hội nghị thảo luận một chương trình tổng quát

Ngày thứ I : - Khai mạc đơn giản
- Các Trưởng Ty Chiêu Hồi tương; trình hoạt động chiến dịch.
- Hội nghị thảo luận và rút kinh nghiệm

Ngày thứ II :
- Đại diện Chiêu Hồi vùng báo cáo tổng-kết thành quả Chiêu hồi vùng.
- Ông Tổng Trưởng Chiêu-Hồi chỉ thị.
- Ông Tổng Trưởng Chiêu-Hồi gán huy chương cho các người có công trong công tác chiến dịch.

C. - Sau khi tổng kết 4 vùng, Bộ Chiêu-Hồi sẽ tổng kết thành quả chung chiến dịch.

Tướng thưởng. -

Việc tướng thưởng, huy chương cho những người có công được căn cứ vào đề nghị của Ty và Vùng Chiêu Hồi.

+ Nội Bộ Chiêu-Hồi

- Mỗi Ty được đề nghị tối đa một tâm lý chiến bội tinh độ II hạng, 2 bằng danh dự, 2 bằng tuyên dương và 3 tướng lệ.

- Mỗi Vùng được đề nghị tối đa : 1 tâm lý chiến bội tinh độ II hạng, 1 bằng danh dự, 1 bằng tuyên dương và 2 bằng tướng lệ.

+ Ngoại Bộ

Ngoại Bộ Chiêu-Hồi - các Ty, vùng được đề nghị tướng thưởng cho các nhân viên Bộ khác tối đa : 2 tâm lý chiến bội tinh độ II hạng, 4 bằng danh dự, 4 bằng tuyên dương.

+ Các cấp chỉ huy. -

Riêng các cấp chỉ huy như : Tỉnh, Phó Tỉnh Trưởng, Quân-nhân Tư lệnh Sư đoàn, Quân đoàn, Đồng Minh sẽ do Đại diện vùng đề nghị đặc biệt.

II. - THÀNH QUẢ. -

Sau 4 tháng hoạt động chiến dịch từ 4/2/1969 đến 31/5/69 Chiến dịch Xuân Quê Hương mang lại thành quả rực rỡ sau :

1.- Tổng số : 14.691 Hội chánh viên (theo tiêu chuẩn yêu cầu chỉ 7.000).

Chia ra như sau :

Vùng I : 1458	Vùng II : 1166
Vùng III : 2090	Vùng IV : 9977

- Mang về 1030 vũ khí đủ loại.

Vũ khí cộng đồng : 68

Vũ khí cá nhân : 968

2.- Thành phần

Quân sự : 9.440

Chánh trị : 3943

Thành phần khác : 1308

Trong số đó có :

Xâm nhập : 103

Hội chánh viên cao cấp : 6

Hội chánh viên trung cấp : 41

Với thành quả sau 4 tháng thực hiện chiến dịch chúng ta đã nghĩ gì về chiến dịch này ?

D.- NHẬN XÉT. -

Chiến dịch Xuân Quê Hương có thể nói là chiến dịch thành công nhất của Bộ Chiêu-Hồi. Từ thành quả yêu cầu là 7000 Hội chánh viên nhưng kết quả sau cùng cho thấy hơn gấp đôi số dự trù với 14.691 Hội chánh viên.

Tuy nhiên không hẳn là chiến dịch toàn mỹ, ngoài các khuyết điểm chung (chúng tôi sẽ xét nơi phần phê bình, tổng-luận sau). Riêng chiến dịch Xuân Quê Hương có những nét riêng ta có thể nói rằng chưa đạt được như kế hoạch ước định.

Với kế hoạch chúng ta thấy luôn luôn là tốt đẹp nhưng vấn đề quan trọng là kế hoạch ấy có thích hợp không ? Thi hành kế hoạch ấy có đúng đắn và thành công không.

Riêng chiến dịch Xuân Quê Hương nhận xét đầu tiên là ta nhìn kết quả hơn 200% dự trù. Nhưng theo chúng tôi thì kết quả chẳng bao nhiêu. Tại sao chúng tôi dám nhận xét thế ?

Nếu xác nhận kết quả chiến dịch Xuân Quê Hương là 14.691 Hồi chánh viên so với 7.000 dự trù. Chúng tôi xin nói rằng chính người đưa ra tiêu chuẩn của chiến dịch (là 7000) chưa cứu xét kỹ vấn đề.

Với chiều hướng đang lên của chính sách chiêu hồi, với thành quả do Chiến dịch Nguồn Sống Mới gặt hái, giải thích từ tương chuẩn bị tinh thần. Với chiến dịch Phương-Hoàng, Phương-Hoàng Đông Tiến, Chiến Dịch Nguyễn-Trãi I vào cuối 1968 đã chuẩn bị tinh thần cho chiến dịch Xuân Quê Hương đầu năm 1969 (Từ 4/2/69) Số Hồi chánh viên tháng 12/68 là 3.058, số Hồi Chánh viên tháng 1/1969 là 3229. Như vậy trong thời gian Chiến dịch phải tăng triển số Hồi chánh viên hơn số 3000 hằng tháng mới đúng. Nghĩa là tiêu chuẩn ít nhất là 12.000 Hồi chánh viên trong vòng 4 tháng chiến dịch. Cho nên, theo chiều hướng Chiêu Hồi hiện lúc ấy, 4 tháng từ tháng 4/2/69 đến 31/5/69 nếu không có chiến dịch số Hồi chánh viên ít nhất cũng trên 10.000 người. Nhưng tiêu chuẩn chiến dịch chỉ 7.000 thế thành quả chiến dịch là đâu ?

- Đặt trường hợp đã xảy ra là số hồi chánh viên trong 4 tháng ấy là 14.691 người. Số hồi chánh này cũng chưa phải là thành quả do Chiến Dịch Xuân Quê Hương cả. Như phần nhận xét trước nơi Chiến dịch Nguồn Sống Mới chúng tôi có nói : thành quả Chiêu-Hồi không do chỉ nơi chiến dịch mà có, mà do sự hợp tác và hoạt động thường xuyên của các Bộ mà thành. Như thế Thành quả Thực sự thuần của Chiến Dịch Xuân Quê Hương phải tính là :

Thành quả đạt được : 14.691 Hồi chánh viên
(Trừ) -
Thành quả trung bình : 12000 Hồi chánh viên.

Thành quả chiến dịch : 2.691 HC/V

Kết luận ta thấy thành quả hồi chánh do Xuân Quê Hương đạt được là 2691 HC/V. Tức trung bình 673 HC/V/ tháng. Nếu so sánh với phí tổn đã chi cho chiến dịch đây là thành quả đắt đỏ và giá trị vô cùng.

Đó chỉ là một cách suy luận trong thành quả. Nếu nói thành quả do chiến dịch đạt được là phải căn cứ vào cung từ của Hồi Chánh viên khai "Có phải do sự hưởng ứng chiến dịch

mà bạn hỏi chánh không!" hay vì lý do nào khác? Sở hữu Chánh viên khai lý do Hội chánh là Bộ Chiến Dịch Xuân Quê Hương. Đây mới là kết quả thực thu của chiến dịch vậy. Điều này Bộ Chiêu Hồi không thực hiện thông kê.

- Trong kế hoạch chiến dịch Xuân Quê Hương ta thấy Trung-Tá Huỳnh Cư có đề cập đến vấn đề thi đua thực hiện Chiến dịch. Đây cũng là một cuộc trắc nghiệm tinh thần thi đua của chúng ta mà Huỳnh Cư cựu Trung Tá của Việt-Cộng đã thực hiện nơi các binh Công-San.

Ta thấy tinh thần cán bộ, các cơ quan ta, không đặt nặng vấn đề thi đua, chúng ta làm việc để đạt kết quả tối đa với phương tiện và điều kiện sẵn có nên tinh thần thi đua không được quan tâm tới lắm nếu không nói là bị xuyên tạc là "bon chen" - "chạy điếm".... Do đó kế hoạch thi đua bị thất bại để rồi suốt chiến dịch không thấy theo dõi, chấm điểm và thưởng thưởng theo kế hoạch.

Không áp lực nào bắt buộc chúng ta phải hứa hẹn những khi hứa hẹn rồi chúng ta phải thi hành. Nói đúng, làm chu đáo mới mong giữ được cảnh tỉnh và tinh thần hăng say làm việc của các cấp thừa hành.

Chúng tôi nhận thấy các chiến dịch hay kế hoạch nào cũng vậy không nên hứa hẹn để lu mờ mà phải có kế hoạch theo dõi đôn đốc công tác. Tương thưởng kịp thời khi có công - lao và khiển trách kịp lúc khi có lỗi lầm để xây dựng và phấn khởi tinh thần làm việc của cán bộ các cấp. Có nắm được hạ tầng cơ sở ta mới mong phá hạ tầng cơ sở địch bằng đường lối tuyên vận Chiêu-Hồi.

Những báo cáo, cấp thừa hành nên ghi rõ các khó khăn trở ngại, khuyết điểm của kế-hoạch đề cấp trên giải quyết ngay. Cấp trên phải cứu xét tận nơi, tùy điều kiện, phương tiện như thẩm quyền mà giải quyết thỏa đáng, có thể chúng ta mới làm việc, thực hiện công tác thoải mái lúc đó thiện chí của cán bộ mới thực sự ứng dụng vào công tác vậy.

M Ụ C III

CHIẾN DỊCH QUÂN ĐẠI ĐOÀN KẾT
(TỪ 16/1/1970 đến 15/4/1970)

A. - NHẬN ĐỊNH THỜI SỰ. -

I. - TÌNH HÌNH QUÂN SỰ. -

Từ sau hai trận tổng công kích đến nay Cộng-Sản bị tê liệt trên khắp chiến trường, không còn đủ khả năng để mở các trận đánh lớn như trước 1969. Nhưng Cộng-Sản còn có mở những cuộc pháo kích, phục kích hoặc tấn công lẻ tẻ để yểm trợ cho Hội-đam Balê.

Lý do : quân số chưa bổ xung kịp thời, tân binh thiếu khả năng việc tiếp viện nhân lực, vật lực bị trở ngại vì B52.

II. - TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ. -

Thần tượng của Đảng Cộng Sản : Hồ Chí Minh đã chết - Tập đoàn lãnh đạo của Bắc-Việt là một sự phối hợp gượng ép giữa 2 phe thân Nga và Tàu. Sự kiện này sẽ gây hoang mang và cán bộ Cộng-Sản miền Nam mất tin tưởng.

Cán bộ mất tin tưởng và không dám theo hẳn bên nào vì sợ những cuộc thanh trừng mai sau nếu phe kia thắng thế. Điều này không ai đoán được : phe nào sẽ chủ động được chính trường Bắc-Việt.

Hơn nữa tại miền Nam sự mâu thuẫn nhiệm vụ và quyền lợi giữa cán bộ địa phương miền Nam và cán bộ xâm nhập đã gây nhiều bất mãn cho cán binh Cộng-Sản vô cùng.

Tóm lại : sự khủng hoảng lãnh đạo ở Bắc-Việt là nguyên nhân tan rã tinh thần hàng ngũ Cộng-Sản Nam, nếu ta biết khai thác đúng lúc.

III. - TÌNH HÌNH CHIÊU HỒI. -

Thành quả Chiêu-Hồi năm 1969 mà một chứng minh hùng hồn nhất về sự khủng hoảng chính trị, quân sự của Cộng-sản năm qua với tổng số Hồi chánh viên năm 1969 : 47087 Hồi chánh viên mang về : 3.091 đúng gồm :

Thành phần quân sự : 28.320

Chánh trị : 12.429

Thành phần khác : 6.338

Trong đó có 20 Hội chánh cao cấp 124 Trung-cấp.

So sánh số Hội chánh viên 1968 thì năm 1969 tăng gấp 258%. Đây là kết quả chứng minh chính nghĩa tatrên chính trường quốc nội cũng như quốc tế. Nếu ta biết thúc đẩy công-tác ta sẽ được kết quả mỹ mãn hơn.

B. - LÝ DO, MỤC TIÊU, YÊU CẦU CỦA CHIẾN DỊCH. -

I. - LÝ DO PHÁT ĐỘNG CHIẾN DỊCH. -

Trước tình trạng đó, và lợi dụng tâm lý Việt-Nam khi tết đến, cán binh Cộng-Sản không sao khỏi nhớ nhà gia đình đoàn tụ, bà con, gia đình, làng mạc mà ngậm ngùi cho cảnh sống cực khổ đói rách khốn cùng nơi rừng núi thâm sơn, lúc nào cũng hoang mang lo sợ cho số phận, thân mạng mà tinh thần bao giờ cũng phải chu toàn cho kỷ luật Đảng.

Khai thác, kêu gọi đúng tâm lý đó cán binh Cộng -sản sẽ thúc tỉnh so sánh và quay về với ta : Do đó Chiến dịch Xuân Đại Đoàn Kết được phát động.

II. - MỤC TIÊU. -

- Làm lung lạc trầm trọng tinh thần địch : bằng cách tạo sự so sánh giữa lực lượng, phương tiện chiến tranh ta và địch. So sánh sự tự do của ta và độc tài Cộng-Sản mà cấp lãnh đạo họ bùng bít sự thật.

- Làm tăng hố chia rẽ nghi ngờ trong hàng ngũ địch.

III. - YÊU CẦU (TIÊU CHUẨN) CHIẾN DỊCH. -

Tiêu chuẩn sau đây sẽ làm căn bản đánh giá thi hành chiến dịch - phải gia tăng 20% hội chánh viên trung bình để tam tam cá nguyệt 1969 tức phải đạt tới mức độ : chiêu hồi tối thiểu 15.647 Hội chánh viên trong 3 tháng chiến dịch hoạt động.

C. - THI HÀNH. -

I. - QUAN ĐIỂM CHUNG. -

Công tác Chiêu hồi là nhiệm vụ của các cấp Quân , Cán Chính. Mọi phương tiện của Thông Tin, Tổng cục Chiến Tranh - Chánh trị, Bộ XDNT Bộ Phát Triển Sắc Tộc, Nội Vụ, các cơ quan Đồng-Minh : Juspao, Cords, Macv phải được tập trung để đồng loạt tấn công trong 3 tháng liền trên toàn lãnh thổ quốc gia từ 16/1/1970 đến 15/4/1970.

Cần dành nỗ lực đặc biệt nhằm vào : các đơn vị Bắc - Việt xâm nhập, hồi kết, thành phần độc thân, lứa tuổi 15-29..
Thành phần Thượng Cộng

Phần công tác và các hoạt động yểm trợ, phối hợp của chiến dịch Xuân Đại Đoàn Kết không có gì khác biệt ngoài các công tác tuyên vận được phối hợp giữa các cơ quan liên hệ như chiến dịch Xuân Quê Hương mà kế hoạch hoạt động chung chúng-tôi đã trình bày nơi chương I và chương II trước đây.

II. - CÔNG TÁC PHẢI LÀM. -

- Rãi và phân phát truyền đơn.
- Phát thanh (Đài và Tiên đồn, lưu động bằng xe phóng thanh).
- Treo biểu ngữ đóng băng tuyên truyền.
- Tổ chức văn nghệ, chiếu bóng
- Đưa Hội chánh viên về thăm quê, vùng hoạt động cũ.
- Tổ chức phát thưởng cho Hội chánh viên và người móc nối.
- Tổ chức dân chúng, gia đình có liên hệ CS thăm các Trung-Tâm Chiêu-Hồi.
- Tổ chức các buổi tiếp xúc báo chí với Hội Chánh Viên
- Tổ chức móc nối cán binh CS
- Báo cáo....
-

III. - PHỐI HỢP YỂM TRỢ. -

Bộ Chiêu-Hồi thực hiện chiến dịch với sự yểm trợ của các bộ :

- Bộ Thông Tin
 - Tổng Cục Chiến Tranh Chánh trị
 - Bộ Nội Vụ
 - Bộ Xây Dựng Nông-Thôn
 - Bộ Phát Triển Sắc Tộc
 - Các cơ quan tự nhận : Báo chí, Hiệp hội, đảng phái.
 - Các cơ quan Đồng Minh : Comds, Juspao, Macv.
- (Khiêm vụ các cơ quan yểm trợ chúng tôi nêu rõ trong phần phân nhiệm nơi chương I. Kế hoạch chung tổ chức chiến dịch)

D.- KẾT QUẢ.-

Sau khi chiến dịch hoàn tất, các buổi hội nghị cấp vùng được thực hiện để tổng kết thành quả.

(Chương trình nghị sự, thành phần tham dự, như chiến-dịch Xuân Quê Hương, Mục II chúng tôi đã trình bày.

Thành quả :

Sau 3 tháng thực hiện - Thành quả được tổng kết ngày 16/4/70 như sau :

I.- TỔNG SỐ HỒI CHÁNH.- 7.974

a.- Thành phần

- Quân sự 4.559
- Chánh trị 2.729
- Thành phần khác 686

b.- Phân hạng

- Xâm nhập 95
- Hồi kết 13
- Cao cấp 02
- Trung cấp 28

c.- Vũ khí mang theo

- Súng cộng đồng 34
- Súng cá nhân 374

II.- TÍNH TIẾP NHẬN HỒI CHÁNH VIÊN NHIỀU NHẤT VÀ ÍT NHẤT.-

- a.- Tính tiếp nhận nhiều nhất : An-Xuyên với 690 HCV
- b.- Tính tiếp nhận ít nhất : Cam Ranh 000 HCV

III.- HỒI CHÁNH VIÊN TRÌNH DIỆN TẬP THỂ :

21 vụ với 297 HCV

Kontum tiếp nhận nhiều nhất : 70 người trong 4 vụ

IV.- DANH SÁCH SỐ LƯỢNG HỒI CHÁNH VIÊN CÓ CẤP BẬC.-

2 Y sĩ : Nguyễn Ngọc Ân, bí danh Hiền, Lê Văn Minh

1 Thượng úy : Nguyễn Văn Mao

2 Trung Úy : Trần Văn Lâm và Nguyễn Công Thanh tự

Minh-Chiến. Ngoài ra còn 1 thượng úy, 3 Trung úy, 3 Thiếu Úy
4 Chuẩn Úy, 5 Chính Trị viên ĐĐ, 9 Đại đội trưởng và Đại Đội
Phó.

E. - NHẬN KẾT. -

Nhìn vào kết quả của Chiến dịch Xuân Đại Đoàn Kết so sánh với mục tiêu ta thấy tỷ lệ $\frac{7971}{15647} \approx 53\%$, ta thấy thành quả

không được như yêu cầu mong muốn. Có người nhìn vào thành quả kém ấy với vàng kết luận : Chính sách Chiêu-Hồi đã bắt đầu thất bại, không còn được cán binh Công-Sản hưởng ứng mạnh nữa. Nếu với kết luận thế ta thấy quá nóng vội và thiếu sót. Chúng ta phải tìm nguyên nhân sâu rộng sự thành công không như ý ấy.

Ta biết chính sách chiêu hồi thành công hay thất bại không do riêng công tác của nhân viên chiêu hồi mà thành bại do nhiều yếu tố khác cấu tạo nên nữa.

Chiêu hồi đặt nặng đến trách nhiệm : đón tiếp ân cần, nồng hậu các hồi chánh viên để phổ biến chính sách đại đoàn - kết đại tộc gây cho Hồi chánh viên, cán binh địch sự tin cậy, tin tưởng nơi chính sách ấy có một đảm bảo khi ra hồi chánh .

Ngoài ra các hoạt động khác tuy không phải công tác chiêu hồi nhưng là những công tác nguyên nhân gây tình - thần chiêu hồi. Và kết quả hay thất bại các hoạt động này chiếm phần quan trọng.

Do đó sự thất bại của chiến dịch Xuân Đại đoàn kết có thể giải thích dựa vào kế hoạch Bình-Định phát triển.

Từ cuối 1968 và hết năm 1969 để phản ứng tích cực các đợt công kích của Công-Sản, chương trình Bình-Định phát triển đã phối hợp các hoạt động : quân sự, chính trị, tình báo, phát triển ... dồn nỗ lực hoạt động mạnh.

Lực lượng ta mạnh, chiến thắng liên tiếp, hạ tầng cơ sở Việt-Cộng bị phá vỡ - Sinh lộ duy nhất của Công-Sản là Chiêu Hồi. Cho nên : 1969 là năm đặc biệt nhất với 47023 HCV với tỷ lệ $\frac{1}{3}$ tổng số hồi chánh từ 1963 đến 1969.

Đến cuối tháng 12/69 - kế hoạch phát triển Bình -Định kết thúc cho năm 1969, và tháng 1/70 là bắt đầu kế hoạch năm 70. Sau một năm đem hết khả năng hoạt động, khi kết thúc để bắt đầu năm sau : Tất cả các cơ quan ở trong tình trạng Nghỉ xả hơi, lơ là công việc :

- Quân sự : không có trận càn quét nào lớn.
- Chánh trị: lo chuẩn bị ăn Tết.

Ngoài ra Cộng-Sản đang chuẩn bị cho cao điểm Xuân nên đã tìm nơi an toàn học tập do đó giới hạn phương tiện của những cán binh hồi chánh. Ngoài ra, các cán binh tinh thần sa sút được các buổi học tập "bơm lên tinh thần lại".

Ta thấy thời gian thực thi chiến dịch xuân Đại Đoàn-Kết nhằm ngay lúc xã hội của ta và lúc Cộng-Sản chuẩn bị tinh thần cho cao điểm xuân 70. Nhất là tình hình Cambodge bị xáo động, Cộng-Sản đem lực lượng qua cực R Cambodge để yểm trợ cho Việt-Cộng ở đây nên cán binh khó tìm đường Hồi Chánh (điều này ta chứng minh được là khi Mỹ, Việt đem quân qua đánh ở Cambodge số Hồi chánh viên gia tăng quá mạnh).

Tóm lại, ta thấy Chiến dịch Xuân Đại Đoàn Kết được ban hành và thực hiện trong một hoàn cảnh không thuận tiện. Mặc dù các cơ quan Chiêu hồi hoạt động tích cực nhưng các cơ quan yểm trợ đã ở trong tình trạng "nghỉ ngơi đầu năm để ăn Tết". Việt-Cộng ở trong lúc chuẩn bị tinh thần, các binh dịch bị chuyển qua Cambodge. Do đó thành quả chiến dịch không như ý vậy.

Giải pháp : Các kế hoạch Bình định phát triển nên bắt đầu và chấm dứt vào tháng 10 trong năm để tránh những tinh thần bắt đầu vào lúc Tết "không khí ăn chơi xã hội lơ là công tác nên kết quả kém.

Nếu lấy tháng 10 làm chuẩn bắt đầu, kết thúc kế hoạch h ta thấy chỉ có kế hoạch bắt đầu nhưng hành động liên tục không phải "Bắt đầu" hành động khi bắt đầu chiến dịch. Vì vậy yểm trợ Chiêu Hồi sẽ liên tục.

*

* *

Chương Ba
**CÁC CHIẾN-DỊCH DO BỘ
CHIÊU-HỒI YÊM TRỢ**

Ngoài các chiến dịch do Bộ Chiêu-Hồi chủ trì thực hiện các Bộ khác yêm trợ. Bộ Chiêu-Hồi còn yêm trợ các chiến dịch khác mà mục tiêu phụ là Chiêu hồi.

Trong khuôn khổ luận văn này chúng tôi xin lược trình đại cương tổng quát 3 chiến dịch Nguyễn-Trãi và Chiến - Dịch Phương-Hoàng.

M Ụ C I

CHIẾN DỊCH NGUYỄN TRÃI

Đợt I từ 1/10/1968 đến 31/4/1968

Đợt II từ 16/6/1969 đến 15/9/1969

Đợt III từ 16/4/70 đến 6/8/1970

Cơ quan chủ trì : Tổng cục Chiến Tranh Chính Trị. Bộ Chiêu-Hồi yêm trợ.

Vì tính cách mật của kế hoạch tâm lý chiến do Tổng - Cục Chiến Tranh Chính Trị nên chúng tôi xin đề cập đến các vấn đề có liên hệ đến Chiêu-Hồi mà thôi. Xin quý vị giáo sư, cùng các bạn thông cảm cho nỗi khó khăn của chúng tôi khi phải trình bày sự "kín" "mật" của hồ sơ cho rõ ràng.

A. - MỤC ĐÍCH CỦA CHIẾN DỊCH NGUYỄN TRÃI. -

Chiến dịch Nguyễn-Trãi nhằm mục đích chính là Địch - Vãn, tâm lý chiến nên có một phần chiêu-Hồi nằm trong kế hoạch

- Làm cho địch thấy cuộc chiến của chúng trở nên vô vọng, vô nghĩa.

- Khởi sâu rộng hố chia rẽ, nghi ngờ trong hàng ngũ địch.

- Lôi cuốn địch hồi chánh đông đảo.

B. - THI HÀNH CHIẾN DỊCH. -

I. - QUAN NIỆM

a. - Tập trung nỗ lực, phương tiện Thông tin tuyên truyền của quân lực Việt-Nam Cộng-Hòa, Bộ Thông-Tin, Bộ Chiêu-Hồi, Macv, Juspac để tấn công tâm lý địch trên toàn lãnh thổ quốc gia.

b. - (Văn đề riêng của Chiến tranh chánh trị....)

c. -

II. - PHÂN NHIỆM. -

Nhiệm vụ của Bộ Chiêu-Hồi. (Nhiệm vụ các bộ khác như kế hoạch chung).

- Bộ Chiêu-Hồi : các cơ quan Chiêu-Hồi địa phương phối hợp với Bộ Tư lệnh vùng Chiến-Thuật để thực hiện các buổi lễ tặng thưởng các Hồi chánh viên và các người có công đem tin, móc nối.

- Các đoàn võ trang tuyên truyền/ Chiêu-Hồi phải triệt để hoạt động địch vận theo kế hoạch của Vùng Chiến-Thuật và Tiểu-Khu.

- Ty Chiêu-Hồi tham gia sinh hoạt Ủy ban Điều hợp Tâm Lý Chiến Cấp Tỉnh/Tiểu khu.

- Sử dụng Hồi chánh viên để hợp báo, đi nói chuyện, thảo luận đơn, bình luận trên vô tuyến truyền thanh truyền hình và trực tiếp kêu gọi cán binh địch hồi chánh.

C. - KẾT QUẢ. -

Khác hơn cách thức tổng kết chiến dịch do Bộ Chiêu-Hồi tổ chức. Thành quả của chiến dịch được các Tiểu Khu, các vùng Chiến-Thuật báo cáo về Tổng cục Chiến Tranh Chánh trị theo hệ thống quân giai, chỉ huy của quân đội. Qua báo cáo ta thấy : Thành quả của Chiến Dịch Nguyễn-Trãi trên phương diện Chiêu-Hồi như sau :

Chiến dịch Nguyễn-Trãi đợt I : Có 8776 Hồi chánh viên và 616 vũ khí

Chiến dịch Nguyễn-Trãi đợt II : có 14.393 Hồi Chánh viên và 849 vũ khí

Chiến dịch Nguyễn-Trãi đợt III : từ 16/4/70 đến 30/6/1970 đã có 7.786 Hồi chánh viên và 612 súng đủ loại .

D. - NHẬN XÉT. -

Chiến dịch Nguyễn-Trãi nhằm mục đích tấn công tâm lý địch do Tổng Cục Chiến Tranh Chánh Trị chủ trương thực hiện từng đợt. Sau các chiến dịch Chiêu-Hồi nhờ vậy vậy theo lý thuyết là để giữ sự liên tục "chiến tranh chánh trị" với Cộng-San. Nhưng thực tế ta thấy chiến dịch Nguyễn-Trãi thực hiện có tính cách nhằm vào các lực lượng tinh thần quân đội ta hơn là hoạt động nhằm đối tượng địch. Hay nói khác là Chiến dịch Nguyễn-Trãi thực hiện chưa được đúng mức vì chỉ hoạt động "Nơi nào có quân đội ta đóng" bằng những buổi văn nghệ phát truyền đơn....

Chưa được phổ biến sâu rộng trong mọi tầng lớp dân chúng. Dân chỉ nghe truyền thanh, truyền hình biết rằng có chiến dịch Nguyễn-Trãi nhưng không biết mục đích gì ? Có ai thi hành thực tế trong thôn ấp, dân làng đâu ?

Lãnh vực Chiêu hồi ngoài các chiến dịch thuần Chiêu - Hồi ra. Cơ quan Chiêu-Hồi phải yểm trợ các chiến dịch khác và phải hoạt động thường xuyên công tác Chiêu-Hồi. Thế nhưng nhân viên có những cán bộ, nhân viên làm việc được thì ít, phải đảm trách nhiều công tác cho nhiều công việc, cơ quan khác - Vì thế có lẽ là công việc yểm trợ - chỉ lo riêng các công tác thường xuyên "Tuyên vận, móc nối..." mà thôi, với quan niệm làm công tác Chiêu-Hồi thế tức là yểm trợ chiến dịch Nguyễn - Trãi về phương diện này rồi. Thật thế, thì có chiến dịch cũng như không cần. Vì không có chiến dịch ấy, công tác chiêu Hồi cũng vẫn thường xuyên và bình thường - Hồi chánh viên vẫn về theo kế hoạch của công tác chiêu hồi.

Chúng tôi xin đề nghị : giữa Tổng Cục Chiến Tranh - Chánh Trị và Bộ Chiêu-Hồi nên cùng tổ chức chung một chiến dịch mà thôi và mỗi cơ quan phải dồn hết nỗ lực ra thi hành

phối hợp chặt chẽ nhau chịu trách nhiệm chung về thành quả chiến dịch - Do đó tinh thần yểm trợ là phụ sẽ không còn vì cùng hưởng kết quả, cùng chia trách nhiệm. Thí dụ : Xuân 70 tổ chức chiến dịch Đại Đoàn kết (không nên lấy nghĩa xuân nữa) - Chia 2 giai đoạn. Giai đoạn I mục tiêu nặng Chiêu-Hồi, giai đoạn II nặng chánh trị liên tục. (Thay vì tổ chức hai chiến dịch do hai cơ quan khác nhau chủ trì tổ chức) - Nếu phối hợp chặt chẽ có hệ thống có lẽ chiến dịch Đại Đoàn Kết có kết quả khả hơn. Chiến dịch Nguyễn-Trãi sẽ được hậu thuẫn mạnh và kết quả nhiều.

M Ụ C II

CHIẾN DỊCH PHƯƠNG HOÀNG

Thời gian: từ 20/Lo/1968 đến nay chưa kết thúc
Cơ quan chủ trì : Bộ Nội Vụ.

A. - MỤC ĐÍCH. -

Mục đích chánh : phá vỡ hạ tầng cơ sở Việt-Cộng, An - Bình, Tỉnh báo Chiến lược.

Mục đích phụ : kêu gọi cán binh Hồi chánh.

B. - THI HÀNH. -

Vì chiến dịch có tính cách tối mật và còn đang hoạt động chưa kết thúc nên các kế hoạch thi hành cũng như tổ chức đều không thể tiết lộ chi tiết nên chúng tôi xin trình bày sơ lược về nhiệm vụ phối hợp, yểm trợ của Bộ Chiêu-Hồi trong chiến dịch này : Bộ Chiêu-Hồi và các cơ quan trực thuộc cũng đóng vai trò tuy không chủ động nhưng khá quan trọng trong những công tác phối hợp và yểm trợ về cung cấp nguồn tin và sưu tầm tin tức. Các cấp chỉ huy Chiêu-Hồi địa phương với tư cách ủy ban Phương-Hoàng địa phương nên thực thi các công tác nêu trên rất quan yếu.

- Trong mọi công tác, tiếp xúc Hồi chánh viên, phỏng vấn Hồi chánh viên phải lưu ý, sưu tầm các tin tức liên quan đến hạ tầng cơ sở Việt-Cộng trong vùng hồi chánh viên đang hoạt động. Chuyen tin tức này về Ủy ban Phương-Hoàng khai thác

- Ưu tiên giúp Ủy ban Phương-Hoàng trong việc phỏng vấn, tiếp xúc Hội chánh viên nhất là phối kiểm các tin tức do Hội Chánh viên cung cấp.

- Trong các cuộc hành quân võ trang tuyên truyền công tác chính là tuyên vận còn phải lưu ý sâu tầm các tin tức liên quan đến hạ tầng cơ sở địch để cung cấp cho các Ủy ban Phương Hoàng. Mỗi cán bộ đều phải thấu triệt về kế hoạch này.

- Trong các kế hoạch móc nối phải ưu tiên nhấn vào hạ tầng cơ sở địch để phá vỡ hệ thống có cơ sở chúng.

- Việc tặng phái nhân viên cho Ủy ban Phương-Hoàng phải được thi hành nghiêm chỉnh. Các nhân viên tặng phái phải mang thiện chí, tinh thần ra làm việc.

Trong chiến dịch này mọi nỗ lực của các bộ đều qui tụ phối hợp lại. với tất cả khả năng nên ta thấy thành quả rất khả quan về mọi phương diện.

Tuy nhiên đến nay chiến dịch vẫn còn tiếp diễn nên thành quả chưa được tổng kết.

C. - NHẬN XÉT. -

Với kết quả 54.493 Hội chánh viên trở về với chúng ta từ tháng 10/68 đến 31/12/1969, một kết quả vượt mục tiêu ta định, Bộ Chiêu-Hồi không thể tự hào rằng nhờ Bộ Chiêu-Hồi mà được thành công ấy. Nhưng phải nói thực rằng : Chiến - dịch Phương-Hoàng với mục tiêu chánh là : Tỉnh báo phá vỡ hạ tầng - cơ-sở địch - Mục tiêu phụ là Chiêu-Hồi là yếu tố chính làm gia tăng vượt/số Hội chánh viên ấy.

^{bực} Thực vậy, nhìn kết quả năm 1968 ta thấy - Trước tháng 10/68 trung bình hằng tháng số Hội chánh viên trở về có: 1113 hội chánh viên/tháng. Nhưng tháng 10 số hội chánh viên tăng rõ : 2251 Rồi tháng 12/68 số hội chánh viên là 3.058 - Qua 1969 không có tháng nào số hội chánh viên dưới 3000 - Trung bình từ 3.300 đến 5500. Nhờ quân sự đánh mạnh, cơ sở hạ tầng bị phá vỡ tổ chức nhân dân khó thực hiện - Thiếu môi trường "Chiến Dịch Phương-Hoàng" đúng là kế hoạch "thuốc cá" chứ không phải "Thảo nước bắt cá"

Cá (Việt-Cộng) sẽ chết vì chúng ta thấy rõ trong hồ nước "Trong veo" - và sẽ Bắn, hay Lưới bắt. Chỉ còn sinh lộ duy nhất là trở về với chúng ta, cùng sống với chúng ta trong con sông đầy đủ và an lành - Bản năng sinh tồn của Việt-Cộng phối hợp với tình cảm và lý trí suy xét sẽ khiến Việt-Cộng hồi tỉnh nhanh hơn và quyết định sáng suốt hơn.

Tom lại, muốn Chiêu-Hồi thành công, chiến dịch Phương Hoàng phải thực thi chu đáo và phối hợp hoạt động mạnh hơn.

Thành quả Chiêu hồi sẽ tiến hay thoái là do công tác Chiến-dịch Phương-hoàng quyết định phần quan trọng vậy.

Cho đến nay, chiến dịch chưa kết thúc ta không thể có nhận định thành quả trước hay phê bình các hoạt động của Chiến dịch được vì tính Mật của nó.

*

* *

PHẦN THỨ BA
TỔNG - LUẬN

CHƯƠNG KẾT. -

Phê bình chánh sách chung và kế hoạch,
Thí hành chiến dịch Chiêu Hồi.

*

* *

Thay lời kết luận

Chiều hướng tương lai của chính sách Chiêu Hồi.

A. - PHÊ BÌNH CHUNG VỀ CHÍNH SÁCH CHIÊU HỒI - ĐỀ NGHỊ

Với thành quả hiện tại, tổng số Hồi-chánh-viên hơn 165.000 không ai có thể phủ nhận ích lợi tối cần của chính-sách Chiêu-Hồi.

Hơn 15 Sư-đoàn địch bỏ ngũ, loại khỏi vòng chiến, nhưng tiết kiệm từng giọt máu của ta không bị đổ, trái lại hàng ngũ ta được tăng cường.

Thật đúng Chiêu hồi là đường lối ngắn nhất để chiến thắng mà tiết kiệm tối đa xương máu giống nòi.

Tuy nhiên, chính sách Chiêu-Hồi gặp phải khó khăn từ bản chất khó có thể giải quyết được những khuyết điểm một cách dễ dàng.

I. - TRỞ NGẠI VỀ CHÁNH TRI. -

Từ sau khi bãi bỏ luật 10/59 (đặt Cộng-Sản ra ngoài vòng pháp luật, bất cứ ai liên hệ hoạt động Cộng-Sản bị tù hình. Ta thấy đó là một chính sách mềm, dẻo, dung hòa của chế-độ đối với Cộng-Sản. Nhưng sau khi chính sách Chiêu-Hồi được ban hành, và gần đây nhất ngày 19/4/1967 Đệ Nhị Cộng Hòa đã ban bố chính sách Đại Đoàn Kết Dân Tộc với nguyên lý dân tộc, dân hòa, dân tiến làm nền tảng cho sinh hoạt Chiêu-hồi:

1.- Những ai đã dứt khoát rời bỏ Cộng-Sản trở về sẽ được chánh quyền, cộng đồng quốc gia áp dụng các biện pháp ưu đãi, bảo vệ, giúp đỡ phương tiện tạo dựng cuộc đời mới với trọn vẹn tư cách một công dân.

2.- Hồi Chánh Viên sẽ được sử dụng theo khả năng.

3.- Những công dân trước đây đã phạm tội, bị Cộng-Sản áp-bức hay lường gạt dù có án hay chưa khi trở về sẽ được hưởng mọi bảo đảm ghi trong Hiến-pháp, quốc gia sẽ khoan hồng...

ta thấy chánh phủ đã quá ưu đãi các Hồi chánh viên hơn là các công dân xứng đáng là những công dân tốt. Do đó gây phần nào sự ganh tị của dân chúng và quốc nhân, công chúc !

a. - Đối với dân chúng. -

Có những thành phần bất mãn trong dân chúng bộc lộ rằng "Thà theo Việt-Cộng để rồi về hồi chánh còn sướng hơn làm dân" Tại sao vậy ? Khi phân tích tư tưởng họ chúng ta phải thực tâm mà nhìn nhận rằng :

Là một công dân mang nặng tinh thần chống Cộng sống giữa thời buổi chiến tranh này, không ai chịu hậu quả chiến tranh bằng những người dân đen thôn dã.

- Nhà cửa bị tàn phá bởi bom đạn, bởi các cuộc giao tranh phá hoại, pháo kích của Cộng-Sản.

- Sống trong tình trạng an ninh lo sợ Cộng-Sản theo dõi trả thù.

- Sống cuộc sống đói khổ thiếu thốn mọi phương tiện

nhưng họ được hưởng những gì, chính phủ có chương trình nào để an ủi giúp đỡ họ chưa ?

Trong khi ấy các thành phần Cộng-Sản ngày hôm qua còn phá hoại xóm làng gieo tang tóc cho họ, ngày nay Hội chánh được hưởng bao nhiêu là ưu đãi của chính quyền.

Các hội chánh viên có nơi ăn, chốn ở an ninh, phụ cấp âm thực của chính quyền, thậm chí còn được tiền tiêu vặt trong ngày cũng được cung cấp. Sau thời gian ở Trung Tâm Chiêu Hồi hưởng tất cả những ưu đãi rồi được huấn nghệ, thu dụng vào các ngành hoạt động (có nghề sinh nhai) để rồi được định cư nơi làng Chiêu-Hồikhang trang đủ tiện nghi ! Do những ganh tị âm ức trong lòng, nhưng không ai muốn khai triển vì chánh trị nên người dân không biết ai để bày tỏ nỗi lòng. Các ưu ức ấy dần sẽ đổ trút lên đầu các Hội chánh viên Hoàn hương làm các Hội chánh viên hoàn hương mang nặng mặc cảm tội lỗi, bị dân địa phương cách biệt thật là một hành động "phản chiêu hồi" vậy. Tuy biết vậy nhưng chúng ta giải quyết bằng cách nào ? Có thể nào chúng ta sẽ bãi bỏ tất cả những ưu đãi đối với các Hội chánh viên hay không ?

Nếu vì lòng ganh tị của nhân dân mà ta bỏ đi chính sách đại đoàn kết ấy chúng ta sẽ có kết quả là : Dân kh ông thiệt hại mà quốc gia sẽ bị hại nhiều vì phải tốn tiền, xương-máu để tiêu diệt từng tên địch. Trong khi đó cán binh Cộng-Sản không đường thoát phải tử thù.

Do đó dù biết các khó khăn trên nhưng chúng ta hãy hy sinh những sự ưu đãi ấy với kết quả :

Dân không bị thiệt hại nhưng chính quyền quốc gia dân tộc sẽ được lợi nhiều - Vấn đề chúng ta nên giải thích cho dân chúng chấp nhận sự hy sinh của mình để ưu đãi Hội chánh viên vậy. Đó là vấn đề khó khăn vô cùng.

b. - Đối với quân nhân. -

Tình trạng trầm trọng và nguy hiểm hơn đó là vấn đề so sánh giữa quân nhân và Hội chánh viên.

Ngoài các quyền lợi mà Hội chánh viên được hưởng khi trở về như nêu trên mà người dân suy bì. Ta thấy quân nhân có một lối nhìn sâu sắc hơn người dân. Họ so sánh giữa một quân nhân khi gia nhập quân đội đã chấp nhận bao nhiêu là hy sinh.

- Lương đói kém

- Đời sống vô định nơi rừng sâu, tiền đôn có khi hằng mấy tháng chưa biết tình thành ra sao. Nghĩa là quân nhân - chính yếu trong công cuộc tiền phong chống Cộng tích cực để đem lại thắng lợi và thành quả Chiêu-Hồi.

Công lao công ấy ai biết, bao nhiêu anh hùng vô danh gục ngã nơi trận tuyến ai hay, gia đình con em họ sống thế nào nơi trại gia binh ?

Khi đoàn quân trở về, với bao nhiêu công lao, diệt bao nhiêu địch, thu bao nhiêu súng cho quốc gia, có ai đã hoãn - tương ân cần tiếp đón, ai đã tương thưởng, hiện kim những công trận của họ, ai đã cho họ thăng bậc, tiền chức cho họ. Hay là họ ăn thêm mang chiến thắng trở về để rồi ngày sau ân thân ra đi. Bao lâu họ mới được thăng cấp một lần ! Trong khi ấy một hội chánh trở về sẽ được ân cần niềm nở đón tiếp, sẽ được tương thưởng ngay bằng hiện kim từ 5.000\$ đến 60.000\$ mỗi khẩu súng họ mang về. Nếu là Hội chánh viên có cấp bậc sẽ được thu dụng vào các cơ quan mà sĩ quan ngang cấp của ta chưa chắc đã được (như Trung Tá Huỳnh Cự, Thượng Tá Tâm-Hà v.v....)

Cho nên ta thấy có những vụ quân nhân đào ngũ Hội Chánh để được hưởng những chính sách Chiêu Hồi.

Báo Chính-Luận số 1945 ngày Thứ Bảy 5/9//1979 Trang 3 có tin như sau :

! 'Đào ngũ giả làm VC xin Hồi Chánh' !

Saigon : Ngày 2/9 Cảnh sát đi tuần bắt gặp 2 thanh niên khả nghi chặn lại xét hỏi. Một tên xuất trình căn cước tên : Nguyễn Văn T. nhà ở Phó Cơ Điều Chợ-Lớn. Một tên có căn cước tên Trần Ngọc M. nhà ở Định-Tướng. Bị cất vấn cả hai lúng túng rồi thú nhận cả hai là quân nhân đào ngũ giả làm VC xin về qui chánh. (A.H.)

Ngoài ra còn biết bao nhiêu là thanh niên ở vùng Kôi đầu trốn quân dịch giả làm Việt-Cộng ra Hội Chánh, khai lên tuổi hay nhỏ tuổi để trốn tránh nhiệm vụ quân sự. Tại sao những điều này các Trung Tâm Chiêu-Hồi, các cơ quan trách nhiệm lại không khám phá được lại cấp căn cước hợp pháp hóa tội nhân. Để Cảnh sát cật vấn truy ra !

Hay là các cơ quan thẩm quyền Chiêu-Hồi vô tình làm ngơ trước các vấn đề này với lý do nào khác chăng ?

Để tránh những trường hợp này chúng tôi xin đề nghị : Trước khi chấp nhận hợp pháp hóa các Hội chánh viên cơ quan an ninh Tỉnh báo Bộ Chiêu-Hồi phải điều tra kỹ hơn về lý lịch an ninh đương sự.

Mặc dù các công tác vẫn làm nhưng vấn đề hạ thấp các ưu đãi ĐCV là việc không nên làm, vì sẽ tác dụng phản Chiêu Hồi ngay. Điều có thể thực hiện là tìm cách nâng cao quyền lợi quân nhân hơn mà thôi.

Thực là một công việc khó khăn cho cấp lãnh đạo Quốc gia vậy

c. - Đối với công chức. -

Đối với công chức tuy nhiệm vụ vật chất khổ sở so với quân nhân tương đối đỡ hơn. Nhưng không phải ở mức độ mà các công chức không mang mặc cảm là ít quyền lợi hơn Hội chánh viên. Công chức nói chung, công chức ngành Chiêu-Hồi nói riêng khi có tâm trạng ganh tị so sánh giữa họ và các Hội Chánh Viên họ sẽ bị mặc cảm và tinh thần công tác hẳn nhiên là sa sút dần. Một cán bộ Chiêu-Hồi đem thiện chí, khả năng chiêu dụ địch trở về có được ai thưởng xét công lao của họ mà chỉ nghĩ đến sự ưu đãi của người mà họ gọi về. Mặc cảm như thế chính họ phải biệt đãi người Hội Chánh ấy.

Do đó, chúng tôi nghĩ rằng phải có một khích lệ tương thưởng cho cán bộ có công theo một tỉ lệ nào đó so với Hội Chánh viên mà họ móc nối trở về.

Có vậy công chức, cán bộ mới bớt đi nỗi ganh tị về quyền lợi phần nào.

Tóm lại, trở ngại chính trị từ bản chất của chính sách Chiêu-Hồi thật khó nói giải quyết hoàn toàn giữa quyền - lợi công dân và quyền lợi của Hội chánh viên.

Nhất là vấn đề pháp lý của chính sách Chiêu-Hồi đã hứa hẹn đối với Hội chánh viên.

"Khi trở về chánh phủ sẽ khoan hồng bỏ tất cả những lỗi lầm xưa kia và hưởng mọi quyền lợi mà Hiến-pháp bảo đảm" Ta thấy nếu có trường hợp : Anh A là quân nhân. Anh B có thù với A. B giết A. Nếu với tư cách một công dân sẽ bị trừng trị với tội đại hình. B lợi dụng chính sách Chiêu-Hồi đi theo Việt-Cộng. Khi Hội chánh sẽ giải quyết tình trạng pháp lý với B như thế nào ?

- Theo chính sách Chiêu-Hồi thì khoan hồng B

Như vậy nếu ai muốn giải quyết tư thù bằng cách ấy cả thì sao ? - Trách nhiệm này ai chịu !

II. - TRỞ NGẠI VỀ AN NINH. -

Song song trở ngại chính trị, là kẻ hở của chính sách Chiêu-Hồi ta còn bị Cộng-Sản phản ứng gây cho ta ít nhiều trở ngại về phương diện an ninh nữa.

a. - Gài nôi tuyền . -

Lợi dụng sự dốt dãi, khoan hồng của chính sách Chiêu - Hồi Việt-Cộng cho người về : gài nôi tuyền trong hàng ngũ Chiêu Hồi, quân đội của ta. Các trả hội chánh sẽ lên lời để phá hoại gián điệp, tổ chức nôi tuyền, ám sát.

b. - Phản tuyền truyền. -

Việt-Cộng sẽ gài trả Hội chánh về Chiêu-Hồi trong hàng ngũ Hội chánh viên, để rồi những người này sẽ về làng cũ, nơi hoạt động củ tuyền truyền phản lại chính sách ta : Những quyền lợi ta ưu đãi họ phủ nhận trước quân chúng và cán binh địch.

Mặt khác Cộng-Sản sẽ tìm cách khủng bố giết các Hội - Chánh viên hoàn hương hay trở về thăm gia đình : Cộng-Sản có chân ngôn là : Giết một Hội chánh bằng năm lính Mỹ. Vậy ta thấy Việt-Cộng quan trọng hóa hội chánh đến mức nào.

- Tuy nhiên đó là một trở ngại/có thể sẽ gặp phải , nhưng kinh nghiệm 7 năm hoạt động chính sách Chiêu Hồi đã thích biến nhiều nên Cộng-Sản hiện tại ngại gài cán bộ Trả Hội Chánh vì :

- Nha An Ninh Tỉnh Báo Bộ Chiêu-Hồi đã được lập và hoạt động rất hiệu quả trong việc phá vỡ những âm mưu nội - tuyến trong hàng ngũ Hồi chính. Gần đây ta thấy vụ án Huỳnh Văn Trọng mà Bộ Chiêu-Hồi cũng khám phá vài nhân vật liên hệ

- Hơn nữa, các Trá hồi chánh sẽ dần dần bị quốc gia hóa nhờ các ưu đãi thực tế của mình, sự thật mà Cộng-Sản bưng-bít được. Sau khi hiểu rõ thực hư, đâu là ảo ảnh các Trá Hồi Chánh sẽ biến hình dần sang Hồi chính thực sự. Thí dụ : Trường hợp Cô Trần Hoàn Minh Tiểu Đội Phó ban quân báo và Âm sát Đờ Thành và Tây Kinh. Việt-Cộng cho cô Trá hồi chánh về Bản đồ Trung tâm Chiêu-Hồi Tây-Ninh để tấn công. Nhưng Cô Minh sau một thời gian huấn chính cô mới thú nhận và xin Chiêu hồi thật. Cô hướng dẫn ta đến bắt những tên đặc công còn lại.

- Nhưng điều trở ngại nhiều nhất cho việc Cộng-Sản giải oan binh trá hồi chánh là : mất uy tín với đồng đội.

Nếu giải thích về việc trá Hồi chánh với đồng đội, oan binh thì tiết lộ công tác mật của người Hồi Chánh trở về hoạt động mật. Nếu không giải thích là hành động khuyến khích oan binh hồi chánh thực sự.

Tuy nhiên dù sao ta cũng phải nhìn nhận khuyết điểm của chính sách Chiêu Hồi của chúng ta về hai phương diện : chánh trị và an ninh. Nhưng đó là 2 khuyết điểm đau khổ mà cần thiết để công tác Chiêu hồi thành công vậy.

Nhưng chính sách Chiêu Hồi càng thành công nếu chánh trị hậu trường nội bộ của chúng ta ổn định.

B. - PHÊ BÌNH KẾ HOẠCH, THỰC HIỆN CÁC CHIẾN DỊCH CHIÊU HỒI - ĐỀ NGHỊ

I. - KẾ HOẠCH CHIẾN DỊCH. -

Nghiên cứu kế hoạch tổ chức một chiến dịch tuyên vận Chiêu Hồi ngoài các ưu điểm về hoạch định tổ chức phối hợp trách nhiệm chung. của các cơ quan mà thành quả đã chứng minh ưu điểm của kế hoạch. Tuy nhiên ta thấy kế hoạch tổ chức Chiến dịch có những điểm nếu cần nên tu chỉnh hầu thích ứng và mang kết quả tăng triển khả quen hơn.

a. - Kế hoạch chiến dịch có mục tiêu vận động tuyên truyền quá tổng quát - Đưa ra những kế hoạch chung để áp dụng

cho nhiều địa phương khác nhau. Ta thấy có nơi thích hợp, nơi không. Vì kế hoạch tuyên vận chung không thể kêu gọi đánh đúng ngay những nhược điểm tâm lý địch từng địa phương.

- Nếu có thể được chúng tôi thấy kế hoạch tuyên vận nên để Trường Ty Chiêu Hồi địa phương soạn thảo sau khi họp các Trường chỉ và ban điều hành chiến dịch địa phương. Chỉ dựa vào nguyên tắc chung của Bộ mà thôi. Kế hoạch địa phương sau khi được soạn thảo nhằm đánh ngay vào nhược điểm địch sẽ đề trình Nha Kế hoạch duyệt y sau đó thì hành.

Nếu vậy có thể kế hoạch sẽ thành công hơn nữa.

Hơn nữa, ta thấy kế hoạch đưa ra để thực hiện nhưng thiếu sự kiểm soát kế hoạch.

b. - Kế hoạch thiếu kiểm soát

Chúng tôi muốn nói rằng thiếu kiểm soát theo kế hoạch chứ không phải thiếu kiểm soát người thi hành. Kế hoạch phải được kiểm soát và kiểm thảo để rút những kinh nghiệm, ưu khuyết điểm hầu cải thiện kịp thời. Có vậy người thi hành kế hoạch mới được khích lệ tinh thần làm việc hăng say hơn. Trái lại hiện tại, sau khi chiến dịch kết thúc mới có phiên họp vùng tổng kết và kiểm điểm các trở ngại, ưu khuyết điểm như thế đã quá trễ và Biết khuyết điểm để làm gì? Biết trở ngại để làm chi? Để áp dụng cho các chiến dịch sau ư? Ta thấy các trở ngại, khuyết điểm sẽ thay đổi và diễn tiến tùy thời cơ và hành trị. Chiến dịch khác sẽ có những trở ngại và khuyết điểm khác nữa vậy.

Đề nghị : Cán bộ hàng ngày, hàng tuần ngoài báo cáo thành quả phải có những báo cáo đặc biệt về những ưu khuyết điểm, trở ngại của chiến dịch đã gặp và sẽ gặp.

Cấp thẩm quyền hãy đến tận nơi tìm hiểu và giải quyết trong phạm vi quyền hạn của mình ngay.

Không nên ngồi văn phòng, đợi báo cáo không được thực tế và giải quyết trên giấy tờ, đến khi cơ quan thừa hành nhận được là công tác đã xong rồi.

c. - Thiếu hệ thống liên hệ tổ chức.

Khuyết điểm thứ ba của kế hoạch chiến dịch là thiếu tiên liệu, liên hệ tổ chức. Thí dụ : Kế hoạch chiến dịch Xuyên

Quốc Hương đưa ra yêu cầu tiêu chuẩn Chiêu Hồi là 7.000 để rồi kết quả sau cùng là 14.691 HC.V với số hồi chánh viên này nhưng Bộ Chiêu-Hồi không chuẩn bị trước nơi ăn chốn ở cho họ đầy đủ. Để rồi hiện tại các trung tâm Chiêu-Hồi hiện nay bị tràn ngập ứ đọng các Hồi chánh viên. Nhất là các Hồi chánh viên Bắc Việt xâm nhập sau khi được hoàn lương họ sẽ về đâu ? Các Hồi Chánh viên ở vùng quê bất an, được hoàn lương họ sẽ không dám về làng vì tính mạng không bảo toàn an ninh. Do đó số Hồi Chánh viên bị ứ đọng tại các trung tâm Chiêu hồi và làng Chiêu-Hồi. Đây sẽ là gánh nặng cho chính phủ càng ngày càng nặng trĩu hơn.

Để giải quyết vấn đề này chúng tôi nhận thấy Sở Phục-Hoạt phải gia tăng công tác hơn trong việc huấn nghệ và tìm việc cho Hồi chánh viên để họ có phương tiện hòa mình vào xã hội. Các Hồi chánh viên còn trong hàng tuổidòng viên sẽ kết hợp lại tổ chức thành đội ngũ tác chiến, võ trang tuyên truyền đồng hóa như địa phương quân thuộc nhân số Bộ Quốc Phòng. Tổ chức như thế ta thấy năng suất tăng hơn là cho họ vào quândội phân tán họ (căn cứ vào thành quả võ trang tuyên truyền).

d. - Thiếu qui chế thưởng phạt công minh. -

Một khuyết điểm nữa là trong kế hoạch chiến dịch Chiêu Hồi có đặt vấn đề thưởng cán bộ có công, nhưng căn cứ vào tiêu chuẩn nào để xác định công lao của cán bộ ? Người vượt hồi chánh viên về chưa hẳn là có công hơn là người ăn thêm đi bóc lột.

e. Do sự thiếu thời gian thực hiện, nhất là từ 23/chạp đến mùng 5 Tết nhân viên lơ là công tác mở hướng về lo lắng gia đình chuẩn bị Tết. Đề nghị: Trong những địa phương phải được phát động một lược kế hoạch phát động chiến dịch về đến Chi Chiêu Hồi của trẻ có khi đến 23/chạp.

Vì không có qui chế thưởng phạt nên dễ dàng sinh nạn bè phái kẻ có công bị dìm người không công được hưởng. Do đó cán bộ có thiện chí bất mãn, khả năng sẽ lụn dần để rồi làm việc với tinh thần "Làm việc cho có làm việc" mà thôi.

Do đó dù kế hoạch có hoàn mỹ đến đâu, thực hiện khó đạt được thành công như ý.

Tóm lại theo ý kiến thô thiển của chúng tôi thấy nên

có một qui chế rõ rệt về thăng thưởng cũng như trừng phạt nhân viên theo tiêu chuẩn khách quan, không nên để một người có quyền chủ quan quyết định được dù đó là Trưởng Ty, Giám-Đốc..

c. - Thiếu kế hoạch thường xuyên. -

Chiến dịch Chiêu Hồi rất ngắn ngủi chỉ vài bathángrần rõ công tác để sau chiến dịch công tác Chiêu hồi sẽ tắt lịm dần chỉ còn dư ảnh còn lại mà thôi. Vì vậy những biến chuyển thời sự sẽ không ai giải thích tận vùng quê hiểu rõ. Những thời cơ thuộc lợi nơi thôn xã sẽ bị rò rỉ không biết khai thác. Để sau đó nếu bị động ta mới phản ứng : như chiến dịch Nguồn-Sông-Mới chẳng hạn.

- Để kế hoạch được tiếp diễn thường xuyên chúng tôi đề nghị :

Tại mỗi xã nên có một hay hai Ủy viên Chiêu hồi Ủy viên Chiêu hồi phải là dân địa phương, am tường về hoàn cảnh địa phương. Nếu dùng hồi chánh viên hoàng hương được càng tốt

- Ủy viên chiêu hồi trực thuộc Bộ Chiêu-Hồi. Nếu xã trưởng kiêm càng thành công hơn.

Có cán bộ địa phương, dân chúng hay gia đình muốn móc nối con em về với quốc gia qua gạch nối cán bộ ấy sẽ dễ dàng và thuận tiện nhiều.

II. - PHÊ BÌNH CÁCH THỰC HIỆN CHIẾN DỊCH - ĐỀ NGHỊ. -

a. - Khuyết điểm chung. -

Khi thi hành chiến dịch ta thấy gặp những khuyết điểm tuy hơi khó giải quyết nhưng không phải là nan giải như sau :

1. - Khai thác thời cơ không đúng lúc. -

Khi có một hồi chánh viên về đem cho ta những tin tức tình báo, những nguồn tin chiến thuật chiếc lược quan trọng. Nhưng vì cấp thừa hành không thể có quyết định phản ứng ngay được, phải báo cáo cấp thẩm quyền, quân đội và phối kiểm tin tức nên khi ta phản ứng thì Việt-Cộng đã hay biết và thay đổi di chuyển đi nơi khác.

2. - Thanh tra báo trước. -

Thực hiện thanh tra là hình thức kiểm soát công tác ,

theo dõi hoạt động chiến lược hay nhất. Nhưng các đoàn Thanh-Tra khi đi kiểm soát lại báo trước, ngày giờ mình đến. Như vậy khác gì chỉ thị cấp thị hành sự soạn để "hết" cho xem đêve báo cáo.

Hơn nữa các đoàn Thanh-Tra ít khi đến nơi công tác mà Thanh tra, chỉ thanh tra tay Ty, Chi Chiêu Hồi là cùng. Và vấn đề Thanh tra quan trọng nhất là về sự chi tiêu ngân khoản cho phép. Thanh tra người chủ không biết kế hoạch thực hiện như thế nào, thực tế ra sao, báo cáo có đúng không ?

Trong phạm vi này chúng tôi xin đề nghị lập các đoàn Thanh tra lưu động. Công tác thường xuyên. Thanh tra bắt thường và đêm đi tận nơi nào có cán bộ hoạt động.

Như thế cán bộ sẽ được khích lệ làm việc hăng say hơn

3.- Khuyết điểm về nhân sự.

Ngoài ưu điểm về việc sử dụng các đoàn võ trang tuyên truyền mang lại kết quả rất nhiều trong công tác tuyên vận chiến dịch. Ta thấy còn gặp nhiều khuyết điểm về nhân sự như sau :

- Cán bộ Chiêu hồi thì nhiều nhưng cán bộ có khả năng và thiện chí hoạt động chưa được bao nhiêu. Nhân viên tác trách vì : công việc nhiều (do sự trùng hợp nhiều chiến dịch cùng một lúc) nhưng nhân viên không thêm mà lại thiếu phương tiện (có xe thì không có xăng đến khi xin được xăng thì không có xe). Đề nghị : Khi tăng thêm nhiệm vụ cho nhân viên ta phải tăng thêm phương tiện thích ứng.

- Hơn nữa, Chiêu-Hồi là Công tác chung của toàn dân, toàn quân chính quyền không riêng vì Cán bộ Chiêu hồi.

Nhưng trong chiến dịch Đại Đoàn kết ngày 16/1/70 ông phụ tá kế hoạch đã nói rằng "Công tác tuyên vận chưa được hữu hiệu. Lý do vì thiếu kế hoạch và chưa tranh thủ được sự tham gia tích cực của các tầng lớp quân, dân, cán, chính"

Ta thấy quan trọng nhất là quân đội (nghĩa quân, địa phương quân) và chính quyền xã ấp. Dân quê không nề ai, tin-tưởng ai hơn là chính quyền xã, ấp. Chính sách quốc gia người dân chỉ biết qua các hoạt động của chính quyền xã ấp chúng ta

hiện tại còn quá cách biệt với nhân dân, tinh thần quan liêu của ông xã vẫn còn nên công tác tuyên vận khó khăn. Khi nào ông xã trưởng, Trưởng Ấp ý thức được điều đó, tích cực hòan chỉnh và thực hiện những móc nối, bảo đảm an ninh hồi chánh ta thấy chính sách Chiêu Hồi sẽ đạt đến mức độ khả quan hơn hiện tại nhiều.

Do đó chúng tôi nhận thấy Bộ Mọi Vụ phải yêu trợ tích cực hơn trong việc chỉ thị, theo dõi, thưởng phạt các cấp chính quyền trong công tác chiêu hồi. Khuyến khích và khuyến cáo các viên chức xã ấp về tác phong có liên hệ công tác tuyên vận và tâm lý chiến.

4. - Thí điểm chiến dịch. -

Thường các chiến dịch được phát động đầu tiên tại các thí điểm và hoạt động đặc biệt để rút kinh nghiệm cho các địa phương khác. Các thí điểm thường chọn vào các Tỉnh, quận, xã tương đối có an ninh.

Thí dụ : Thí điểm của Xuân Quê Hương.

Vùng I là tỉnh Thừa Thiên

Vùng III là Long-An (cũng là thí điểm toàn quốc)

Vùng IV là Phong Dinh.

Chúng tôi đề nghị chọn thí điểm tại địa phương tương đối có an ninh nếu không nói là thiếu, mất an ninh.

Tại tỉnh, quận, xã thí điểm này chúng ta hoạt động toàn lực, khi thành công sẽ gây uy tín tự nhiên cho các Tỉnh, quận khác trong vùng. Tuy chúng ta phải tăng cường hoạt động, phải hoạt động an ninh song song công tác tuyên vận. Bao giờ nắm vững Tỉnh, quận, xã này rồi công tác các xã, quận, tỉnh khác thành công dễ dàng hơn. Đó chính là đòn tâm lý quan trọng.

b. - Khuyết điểm các công tác thi hành chiến dịch - Đề nghị. -

1. - Khuyết điểm về truyền đơn. -

Có những truyền đơn được rải tại các địa phương, nhưng trái hẳn hiện trạng địa phương.

(Thí dụ : truyền đơn tuyên truyền Cộng-Sản đói khát, rải ở thành phố, những vùng Cộng-Sản sống tương đối đầy đủ.)

Do đó chúng tôi đề nghị : khi rã truyền đơn nơi nào phải nghiên cứu nội dung truyền đơn, dựa vào tin tức tình báo xác thực để nội dung kêu gọi phù hợp với hiện trạng tâm lý cán binh địch.

- Truyền đơn gửi về địa phương không kịp, các cơ quan ăn lót chuyện vận chậm chạp nên đôi khi truyền đơn mất hết thời gian tính. Thí dụ : Liên tặng đồng bào vào tháng 3 mới gửi tới, lúc đó phát cho ai nữa (Lời của Trường Chi Chiêu Hồi Đức Tu, Bìch-Hòa).

Theo lời Hội Chánh viên Ngô như N. Tỉnh Ủy viên MTGP. Bình Quảng-Tĩnh về Hội chánh cho biết : Truyền đơn kêu gọi cán binh về ăn tết mà được rã vào tháng giêng sau Tết. Thật phí phạm và khô hải vô cùng.

Do đó, theo chúng tôi nghĩ, Ủy ban chuẩn bị chiến dịch phải lo ngay vấn đề truyền đơn, bích chương trước, lúc soạn kế hoạch. Ủy ban điều hành phải xét và có lịch trình công tác rã truyền đơn cho đúng lúc.

- Truyền đơn lại quá dài thường dưới hình thức một tâm thư, chữ nhỏ khó đọc.

Đến chúng, cán binh Công sản đâu có thì giờ nhiều để đọc các loại truyền đơn này (vì sợ bị theo dõi, kiểm soát của đồng đội).

- Hơn nữa bức tâm thư của các Hội chánh viên lại bị cán bộ ta sửa chữa quá nhiều đến nỗi mất hết tính cách một tâm thư.

Đề nghị Truyền đơn dưới hình thức tâm thư nên viết ngắn, gọn, dễ đọc và nhất là không nên sửa nhiều, phải giữ những nét đặc biệt của người Việt.

Ngoài ra in nhiều truyền đơn dưới hình thức giấy thông hành ngoài chữ Việt nên thêm nhiều thứ tiếng Anh, Thái, Đại-Hàn.... nhỏ để cán binh dễ dấu kín. Truyền đơn loại này rất quan trọng vì theo lời của ông Chánh Sở Tuyên vận Bộ Chiêu Hồi cho biết theo cung từ Hội chánh viên ta thấy 70% Hội Chánh viên nhờ truyền đơn và giấy thông hành.

- Hình và bích chương, truyền đơn tránh nét giả tạo, vô ý thức. Thí dụ : Trong loại truyền đơn in hình 4 Hội Chánh

viên thuộc Trung-Đoàn 320 Công-sân được thiếu nữ choàng vòng Hoa đón mừng. Thay vì nhìn đôi tượng thiếu nữ lại quaysang ống kính máy ảnh cười thật vô duyên hết sức. Thực tác dụng phản tuyên truyền có khác.

2.- Khuyết điểm về truyền hình.-

- Các "Show" truyền hình về Chiêu-Hồi ít người xem vì không hấp dẫn, văn nghệ kém : Lý do là tiền chi cho một "show" ít quá không thể mời các ca sĩ hay hơn được.

Đề nghị : Các "show" truyền hình về Chiêu Hồi nên khai thác các đoàn văn nghệ của Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị và nhất là kêu gọi sự hợp tác của các ca sĩ với thù lao tương trưng như Nha Động-Viên thực hiện vậy

- Hơn nữa, chương trình Chiêu-Hồi lại quá khuya sau 21h. Dân quê không thể tụ tập nơi truyền hình công cộng ở công sở hay đình làng xem được vì tình hình an ninh và thói quen ngủ sớm của thôn dân Việt-Nam.

Đề nghị : Các "show" Chiêu hồi nên thực hiện ở tối thứ sáu xen kẽ tuồng cải lương truyền hình hàng tuần.

Nhất là Bộ Chiêu-Hồi nên cho mở các cuộc thi kịch Chiêu Hồi để hướng các đoàn thoại kịch về chính sách trên.

3.- Các phi vụ phóng thanh.-

Các phi vụ phóng thanh thường sử dụng phi cơ loại - trinh sát L19 hay L21. Việc sử dụng phi cơ này sẽ gặp khuyết-điểm :

- Loại này có tiếng động cơ to quá át cả tiếng loa phóng thanh không thể nghe được.

- Tác động tâm lý hãi hùng. Loại Trinh sát L19, L21 đi đến đâu là có B52 oanh tạc, có trọng pháo oanh kích đến đó . Nên khi thấy loại phi cơ này xuất hiện thì các cán binh địch có tâm trạng hãi hùng, sợ hãi. Vì vậy lo tìm nơi ẩn nấp, xuống hầm tránh bom đạn. Sau khi Tỉnh tâm, suy nghĩ biết là phi vụ phóng thanh thì cấp chỉ huy ra lệnh không cho ra khỏi hầm. Do đó không thể nghe được. Nếu có ra được khỏi hầm, với tinh thần ngờ ngẩn thần thờ cũng không theo dõi được nội dung cuộc phóng-
thanh.

- Hơn nữa loại phi cơ L19 và L21 có vòng lượn với đường kính quá xa, làm người nghe không nghe hết ngôn từ. Xin đề nghị dùng loại phi cơ phóng thanh nào khác hơn loại trình sát và có đặc điểm :

- Tiếng động cơ êm hơn.
- Vòng lượn của phi cơ nhỏ hơn (đứng một chỗ càng tốt)
- Phải chọn xướng ngôn viên thích hợp (tùy miếu phải có người địa phương phát thanh : rõ ràng, dễ nghe, truyền cảm càng tốt).

4.- Xe phóng thanh, phóng thanh tiền đồn.

Công tác phóng thanh còn sử dụng xe phóng thanh và phóng thanh tiền đồn.

Khi dùng xe phóng thanh và phóng thanh tiền đồn cũng phải chú ý đến các vấn đề sau :

- Người phóng thanh : tốt nhất là người địa phương nếu có thể nhờ xã trưởng tiếp tay trong việc phóng thanh. Không có gì lỗi bịch cho bằng đem một người Bắc đi phóng thanh ở vùng người Nam và bắt chước giọng Nam hay đến vùng Bắc mà cho người Nam tuyên truyền giả giọng. Cũng không có ích vô ích cho bằng tuyên truyền kêu gọi cán binh Bắc-Việt xâm nhập mà xướng ngôn viên lại là người Huế ?

- Văn tuyên vận : Văn tuyên vận phải rõ ràng, ngắn gọn bao hàm ý chính, chữ dễ hiểu không nên dùng lối văn tiểu thuyết rõ tiền hay lối châm biếm cợt đùa làm chàm tự ái cá nhân cán binh địch.

- Phóng thanh phải đúng chỗ, đúng lúc.

Các xe phóng thanh phải đi đến các vùng xôi đậu, hay vùng có cộng sản mà phóng thanh, và phóng thanh lúc nào mà dân chúng, cán binh địch có thể nghe được.

(phóng thanh vào giờ làm việc đâu ai bỏ việc làm mà nghe được).

- Các xe phóng thanh thường sau các lời kêu gọi hay sau bài tuyên truyền có phần nhạc đệm để gây chú ý người nghe. Nhưng phải lưu ý : Không thể sau một bài tường thuật thành quả Chiêu hồi, sau khi tường trình chiến thắng của ta mà chêm một bản nhạc buồn, ủy mị tình ca.

Hay sau lời kêu gọi Chiêu-Hồi, khai thác tâm lý địch buồn rầu, nhớ nhà, sum họp gia đình lại đem bản nhạc xuất quân hùng ca được.

Chúng tôi đề nghị các xe phóng thanh và các người phát thanh tiền đồn nên lưu ý.

5.- Khuyết điểm về báo chí. -

Báo chí do Bộ Chiêu-Hồi đề nghị xuất bản yếm trợ các chiến dịch ta thấy quá nghèo nàn về nội dung tuy hình thức khá giấy đẹp, in rõ... Do đó không hấp dẫn, phổ quát được. Nhất là các cơ quan không chịu phê phán chỉ phê phán cho những người quen thói. Do đó ít ai biết là có báo của Chiêu-Hồi xuất bản. Thí dụ : nguyệt san Lòng Mẹ

Do đó khi có chiến dịch chúng tôi đề nghị :

- Bộ Chiêu-Hồi hãy thương lượng ngay với tờ báo nào hiện bán chạy nhất, phổ biến nhất nghiê là độc giả nhằm vào hạng bình thường (Như Saigon Mới, Tia-Sáng....)

Đề bằng lòng mua hằng ngày một số báo nào đó phân phát cho các cơ quan Chiêu Hồi địa phương làm tài liệu và tặng phổ biến trong dân chúng (như truyền đơn).

Bù lại báo này phải đăng những tin tức, thành quả và các hoạt động của chiến dịch do Bộ gửi tới.

Đề nghị lấy quỹ báo chí chi cho ngân khoản này.

- Trong khi đó thì các cấp thuộc Bộ Chiêu-Hồi nên viết các bình luận gửi đăng báo không nhuận bút.

- Mở mục giải đáp về quyền lợi và nhiệm vụ Hội Chánh-viên trên báo, trả lời những thắc mắc liên hệ Chiêu-Hồi.

6.- Khuyết điểm về các buổi tổ chức văn nghệ.

- Các ca sĩ thiếu điều luyện, phương tiện tổ chức các buổi văn nghệ ngoài trời thiếu kém. Nhưng các buổi văn nghệ hấp dẫn và qui tụ được thính giả thôn ấp nhiều.

- Các bản nhạc ngày nay có khuynh hướng đề cao "Tình Lính" nhiều hơn là ý hướng Chiêu-Hồi.

Thời Đệ I Cộng-Hòa ta thấy có mấy bản nhạc khuynh - Hướng Chiêu Hồi như "Giấc ngủ cô đơn của Anh Bằng, Tim và của Lan-Đài, Chuyện hai người của Minh Kỳ cũng rất phổ thông.

Đề nghị : Chúng tôi xin đề nghị Bộ Chiêu-Hồi tổ chức cao giải thưởng văn nghệ về Chiêu-Hồi để hướng nghệ sĩ về chính sách Chiêu-Hồi.

Trong các buổi trình diễn văn nghệ, Nhạc Hội Bộ Chiêu-Hồi khuyến khích các ca sĩ ca những bản theo ý hướng trên.

- Với số văn nghệ sĩ hồi chánh (như Đoàn Chính, Đinh-Công-Dật, Bùi-Thiện v.v...) nên tổ chức đoàn văn nghệ hồi chánh trình diễn lưu động gây ảnh hưởng trong quần chúng. Tóm lại kế hoạch chiến dịch dù có chuẩn bị chu đáo nhiều nhưng khi thực hiện không sao tránh khỏi các trở ngại có tính cách thời sự cũng như vô tình vấp phải.

Có những khuyết điểm ta có thể cải thiện được như khuyết điểm ở kế hoạch, khuyết điểm khi thi hành. Trái lại có những khuyết điểm từ bản chất của chính sách mà ta không thể giải quyết được, nếu không nơi đó là một khuyết điểm cần thiết để chiến dịch thành công được vậy.

THAY LỜI KẾT LUẬN

CHIỀU HƯỚNG TƯƠNG LAI CỦA CHÍNH SÁCH CHIÊU HỒI

Không có chiến tranh nào không có ngày kết thúc. Nhưng có hai cách chấm dứt chiến tranh - Cách I đó là một bên bị hủy diệt, thất bại - Một bên thắng. Cách II đó là thương nghị hòa đàm để chấm dứt chiến tranh.

Chiến tranh Việt-Nam cũng vậy phải có ngày kết thúc, nghĩa là sẽ Hòa Bình ! Đối với cuộc chiến Việt-Nam không thể nào cách I có thể kết thúc được chiến tranh - Nghĩa là sẽ không bên nào bị tiêu diệt hoàn toàn. Như vậy chúng ta phải thương-nghị hòa đàm với Cộng-Sản để tìm cách chấm dứt chiến tranh. Sau hơn 80 phiên họp tại Hội Đàm Balé không tiến triển được gì nhưng không bên nào có can đảm rời bỏ bàn hội nghị chính vì mình không thể chủ động hoàn toàn cuộc chiến.

Bên nào cũng tuyên bố là đã kiểm soát được 90% dân số đất đai. Nhưng thực sự chưa ai đã dám tuyên bố là đã nắm được 90% dân số có nghĩa là 90% dân số sẽ ủng hộ lý thuyết, chỗ đó mình.

Do đây, hiện tại hai bên đều tranh dành nhau về ảnh hưởng đối với nhân dân, chuẩn bị cho công cuộc đấu tranh chính trị sau ngày ngưng chiến.

Sau ngày ngưng chiến vai trò của Chiêu Hồi còn cần thiết không? Tương lai của chính sách Chiêu Hồi thế nào!

Sau ngày ngưng chiến, nghĩa là không kể thống, không người bại mà cả hai đều có quyền đấu tranh chính trị cùng nhau đấu tranh để dành ảnh hưởng nhân dân. Hay nói đúng hơn Hòa - Bình Việt Nam chỉ có nghĩa là một cuộc "hưu chiến dài hạn" mà thôi. Do đây chiều hướng tương lai của Chiêu-Hồi ta thấy sẽ trải qua nhiều giai đoạn: luận hồi.

- Từ đây đến nay ngưng chiến : Kế hoạch chính sách Chiêu Hồi sẽ cần thiết, diễn tiến phát triển mạnh dần.

- Sau ngày ngưng chiến nhưng còn trong thời gian chuẩn bị đấu tranh chính trị tự do : khoảng sáu tháng hay một năm tùy theo hiệp ước qui định thời gian giải giới, tập kết, hồi kết tập trung về nhân dân tự do lựa chọn chế độ, vùng sinh sống. Thời gian này chính là thời gian nỗ lực Chiêu Hồi phải hoạt động tối đa để dành dân, chiêu hồi địch, chiêu hồi các phe phái phiến loạn khác về ta.

- Sau thời gian trên, nhân dân đã ngã ngũ ai theo Cộng-Sản là Cộng-Sản, ai quốc gia là quốc gia giữa hai bên không còn là tranh dành dân số, đất đai gì nữa cả, mà chỉ dành ảnh hưởng với nhau. Đây là nhiệm vụ tâm lý chiến do Bộ Thông Tin đảm nhận. Nhiệm vụ Chiêu hồi được tạm bãi nhiệm, tạm gác lại đây không sử dụng đến. Tạm gác chứ thông phải là hủy bỏ vì có thể tái sử dụng trong tương lai.

- Nếu vì lý do nào đó, cuộc "hưu chiến dài hạn" bị vi phạm chiến tranh sẽ tái diễn lúc đó Chiêu Hồi sẽ tái sử dụng lại. Đó là chiều hướng tương lai của kế hoạch Chiêu-Hồi, viễn ảnh Hòa bình còn xa mờ nhưng chắc chắn sẽ tới, vậy chuẩn bị cho chiều hướng ấy ngay bây giờ chúng ta phải củng cố ta để ngày kia chúng ta khỏi bị phản chiêu hồi.

Trong thành phần dân chúng hiện sống với chúng ta chưa hẳn là theo ta chống Cộng hoàn toàn. Ta có thể chia ra làm ba hạng rõ rệt.

1.- Thành phần thiện Cộng. - Đây chính là thành phần nguy-
hiểm "lấn cơm quốc gia thờ ma Cộng-Sản". Đây chính là thành-
phần sẽ bị phản chiêu hồi theo địch trong tương lai nên một
mai sau này ngưng chiến.

2.- Thành phần trung lập. - Thiếu lý tưởng, thiếu lập -
trường, sẵn sàng theo kẻ mạnh thế.

3.- Thành phần chống Cộng. - Ngay trong thành phần chống
Cộng chúng ta cũng phải phân tích ra nhiều phần tử khác nhau.

a* Chống Cộng nhưng không biết Cộng-Sản là thế nào, tại
sao chống Cộng ? Thiếu lập trường : Đây là trường hợp của các
quân nhân bị bị bắt buộc phải thi hành nghĩa vụ quân sự.

b* Chống Cộng vì tình cảm. - Những người có con, em bị
Cộng-Sản giết hay có con em hiện đi lính hay hoạt động trong
hàng ngũ quốc gia. Tự nhiên họ có cảm tình với chúng ta, ta
thù Cộng-Sản họ ghét lây mà thôi.

c* Thành phần chống Cộng tiêu cực. - Chống Cộng nhưng
ngại gian khổ, sợ chết chóc, muốn an phận. Đây là những thành
phần có lập trường nhưng không muốn hoạt động, nếu Cộng Sản
không đe dọa họ sẽ không theo. Trái lại nếu bị đe dọa có thể
họ sẽ lung lạc lập trường.

d* Thành phần chống Cộng tích cực. - Đây mới chính là
thành phần chắc chắn làm trụ cột cho chế độ. Sẵn sàng chống -
lại Cộng-Sản để giữ lập trường, bảo vệ chế độ.

Nhưng phân tích kỹ lưỡng trong thành phần chúng ta
hiện tại có bao nhiêu phần trăm là thành phần tích cực chống
Cộng có thể tự mình chết sống với chế độ với lý thuyết tự do.

Vì vậy muốn củng cố hàng ngũ chúng ta cho tương lai
khi Hòa Bình đến để đấu tranh chính trị với Cộng-Sản.

Hiện tại phải Chiêu Hồi ta trước khi Chiêu Hồi địch
khi 100% dân chúng ta không ai bị phản chiêu hồi sẽ nói lên
chính nghĩa là đâu.

Nền tảng cho công cuộc đấu tranh chính trị là đây vậy

TÀI-LIỆU THAM-KHẢO

- 1.-Quyển công tác Chiêu-Hồi năm 1968 của Bộ Chiêu-Hồi
- 2.-Hồ sơ văn kiện chiến dịch Nguồn Sống Mới
- 3.- Hồ sơ văn kiện chiến dịch Xuân Quê Hương
- 4.-Hồ sơ văn kiện chiến dịch Đại Đoàn Kết
- 5.-Hồ sơ văn kiện chiến dịch Nguyễn-Trãi I, II, III
- 6.- Hồ sơ văn kiện chiến dịch Phương-Hoàng, Phương Hoàng Đông-Tiến.
- 7.- Hồ sơ văn kiện chiến dịch Xuân Đoàn Tụ.
- 8.- Hồ sơ chiến dịch Trương Công Định.
- 9.- Chính sách Đại đoàn Kết của Bộ Chiêu-Hồi.
- 10.- Diễn văn của Thủ Tướng Trần Văn Hương đọc trong buổi lễ phát động chiến dịch Xuân Quê Hương.
- 11.- Diễn văn của Thủ Tướng Trần Thiện Khiêm đọc trong buổi lễ phát động chiến dịch Đại Đoàn Kết.
- 12.- Chương trình Chiêu Hồi - Tổng Trưởng Chiêu Hồi đọc trong buổi Hội thảo các Tỉnh Trưởng, Công chức tại Vũng-Tàu.
- 13.- Nguyệt-San Lòng Mẹ số 7, số 13, số 14
- 14.- Nhật báo Chính-Luận số 1945, 1950
Và các ý kiến của : Giám-Đốc Nha Kế Hoạch Pháp Chế, Nha Công Tác, Chủ Sự Phòng Biên Tập, Chủ sự Phòng Thống Kê Bộ Chiêu Hồi.

Trưởng Chi Chiêu-Hồi quận Đức Tu (Biên-Hòa) - Đại
Đội Trưởng võ trang Tuyên Truyền Vùng III.

*

* *